

DIỄN ĐÀN VĂN NGHỆ

Thơ ca và văn học dân tộc thiểu số cần được bảo tồn và phát triển

BÙI VĨNH CHUYỀN

Quảng Ninh là vùng đất đẹp để cho văn học phát triển. Ngay từ thuở xa xưa, nơi đây đã có một nền văn hóa cổ phong phú và mang đậm bản sắc dân tộc. Nó phản ánh đầy đủ, diện mạo của các vùng quê trên đất Quảng Ninh màu mỡ.

Những năm gần đây, Quảng Ninh phát triển với tốc độ rất nhanh trên mọi lĩnh vực. Quảng Ninh vẫn đứng trong tốp đầu của những tỉnh có thành tích thơ ca phát triển và chính nơi đây đã sinh ra những nhà thơ, nhà văn lớn có tầm ảnh hưởng lâu dài.

Ngay từ những ngày đầu mới thành lập, Hội Văn học nghệ thuật Quảng Ninh đã chú trọng đến việc phát triển văn học đồng bộ cho các vùng miền, các dân tộc, các ngành nghề trong tỉnh và đã thu

được nhiều thành tựu rực rỡ. Đặc biệt, sự phối hợp với các ngành chức năng đã duy trì và phát triển làm cho phong trào thơ ca lên một tầm cao mới. Song, để có thể phản ánh đầy đủ những bức tranh của Quảng Ninh xinh đẹp, và lưu giữ cho con cháu chúng ta mai sau vẫn còn nhiều việc làm. Trong bài viết nhỏ này, tôi chỉ tham gia một vài ý kiến về thơ ca miền núi và vùng dân tộc thiểu số.

Được trải nghiệm hơn 40 năm công tác ở một huyện miền núi và được đi thực tế sáng tác do Hội Văn học nghệ thuật Quảng Ninh tổ chức từ huyện Hoàn Bồ cũ (nay là TP Hạ Long), đến huyện Bình Liêu, Tiên Yên, Ba Chẽ, Hải Hà và các huyện miền Đông, tôi nhận thấy văn học và thơ ca ở đây thật phong phú, đa dạng và hấp dẫn. Nó được sinh sôi nảy nở và phát triển trong cuộc sống, trong mối

quan hệ giữa con người với con người, con người với thiên nhiên bao la.

Có lần tôi đi công tác ở xã Kỳ Thượng, TP Hạ Long, trong một đêm liên hoan văn nghệ xây dựng làng văn hóa mới, có một cô người Dao đọc bài thơ "Đừng bảo em xấu":

Đừng thấy em chân to bảo xấu

Em leo núi nhiều đê 5 đứa con

Đừng thấy em mặc quần thêu bảo phí

Em thêu chim muông cho trẻ học bài

Em vẫn đi chân đất

Vác củi chạy băng băng

Vẫn đi con đi học

(Xem tiếp trang 9)

Mùa hoa dâu da

Truyện ký của NGUYỄN THỊ MINH ĐỨC

(Xem trang 3)



2

Chương trình nghệ thuật “Cô Tô nhớ Bác”

Kỷ niệm 62 năm Bác Hồ thăm đảo Cô Tô (9/5/1961-9/5/2023), tối 8/5, tại Khu di tích đặc biệt lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh trên đảo Cô Tô, huyện Cô Tô tổ chức chương trình nghệ thuật “Cô Tô nhớ Bác”. Chương trình có sự góp mặt của Diva Mỹ Linh, ban nhạc Ha Long band cùng nhiều nghệ sĩ nổi tiếng của Quảng Ninh, mang tới những ca khúc ca ngợi quê hương, đất nước và gợi nhớ tình cảm thiết tha của Chủ tịch Hồ Chí Minh dành cho đảo ngọc Cô Tô. Các tiết mục được đầu tư kỹ lưỡng về âm thanh, ánh sáng, mang giá trị nghệ thuật cao. Chương trình góp phần làm phong phú thêm đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân trên đảo. Cũng thông qua chương trình nhằm truyền truyền về chủ quyền biển đảo, biên giới quốc gia, khơi dậy ý thức trách nhiệm, lòng tự hào của mỗi người dân trong việc bảo vệ, giữ gìn chủ quyền biển đảo quê hương; quảng bá hình ảnh Cô Tô - Đảo ngọc vùng Đông Bắc của Tổ quốc đến đông đảo bạn bè trong nước và quốc tế.

Chiếu phim lưu động “Đất nước trọn niềm vui, Khắc ghi công ơn Người”

Từ ngày 4 đến 13/5, Trung tâm Văn hóa tỉnh phối hợp với Liên đoàn Xiếc Việt Nam tổ chức chương trình biểu diễn xiếc, văn nghệ và chiếu phim lưu động với chủ đề “Đất nước trọn niềm vui, khắc ghi công ơn Người”. Đây là chương trình tuyên truyền chào mừng kỷ niệm 48 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, 69 năm chiến thắng Điện Biên Phủ, 133 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh. Chương trình được thực hiện tại các địa phương: Đông Triều, Uông Bí, Quảng Yên, Hạ Long, Vân Đồn, Tiên Yên, Cô Tô và Cơ sở Cai nghiệm ma túy tỉnh Quảng Ninh. Chương trình giới thiệu đến khán giả hàng chục tiết mục ca múa nhạc sôi động, tiết mục xiếc vui nhộn cùng với bộ phim tài liệu “Việt Nam, 30 ngày ở Sài Gòn”. Bên cạnh đó còn có triển lãm tranh cổ động “Đất nước trọn niềm vui, khắc ghi công ơn Người”. Chương trình đã đem đến không khí vui tươi, phấn khởi, góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của các tầng lớp nhân dân trong tỉnh.

Hội thi Họa mi vàng tỉnh Quảng Ninh năm 2023

Sau 1 ngày tranh tài sôi nổi, Hội thi Họa mi vàng tỉnh Quảng Ninh năm 2023 với chủ đề “Vang ca tiếng hát - Tự hào thiếu nhi Quảng Ninh” đã bế mạc tối 13/5 tại Cung văn hóa Lao động Việt - Nhật (TP Hạ Long).

Hội thi Họa mi vàng do Tỉnh Đoàn phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh tổ chức có sự tham gia của 350 đội viên, thiếu nhi là học sinh các trường tiểu học, trung học cơ sở đến từ 14 đội thi của 13 huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh với 45 tiết mục ở các thể loại đơn ca, song ca, tốp ca. Mỗi lời ca tiếng hát của thiếu nhi như thay lời giới thiệu, quảng bá hình ảnh, vẻ đẹp thiên nhiên, văn hóa, và sự thân thiện, mến khách của con người Quảng Ninh.

Hội thi là hoạt động thiết thực hướng tới chào mừng kỷ niệm 82 năm Ngày thành lập Đội TNTP Hồ Chí Minh 15/5 (1941-2023), 133 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh 19/5 (1890-2023) và hướng tới kỷ niệm 60 năm Ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh 30/10 (1963-2023). Đồng thời, tạo sân chơi bổ ích, lành mạnh cho đội viên, thiếu nhi đam mê các loại hình biểu diễn nghệ thuật có cơ hội thể hiện bản thân, được giao lưu, học hỏi. Qua đó, đáp ứng nhu cầu, sở thích giải trí mang tính cộng đồng cho đội viên, học sinh, phù hợp với xu hướng phát triển của giới trẻ, góp phần thu hút, tập hợp đội viên, thiếu nhi, cũng có xây dựng tổ chức Đoàn, Đội vững mạnh. Đây cũng là dịp tìm kiếm các đội viên, thiếu nhi tài năng, có năng khiếu tham gia các hoạt động biểu diễn

quy mô cấp tỉnh và đẩy mạnh công tác bồi dưỡng tài năng, năng khiếu cho đội viên, thiếu nhi của tỉnh.

Kết thúc hội thi, Ban Tổ chức đã trao các giải dần dựng hiệu quả, giải ấn tượng, giải triển vọng, 4 giải A, 3 giải B, 3 giải C cho các tiết mục ở các hạng mục dự thi và 1 giải nhất, 2 giải nhì, 3 giải ba và 7 giải khuyến khích toàn đoàn cho các đơn vị tham gia hội thi. Đội thi Cẩm Phả đã xuất sắc giành giải Nhất toàn đoàn.

Hội Văn học nghệ thuật tỉnh mở trại sáng tác khu vực miền Tây

Ngày 10/5, tại TP Uông Bí, Hội Văn học nghệ thuật Quảng Ninh đã khai mạc Trại sáng tác văn học nghệ thuật tổng hợp khu vực miền Tây với sự tham dự của 70 hội viên là các nhà thơ, nhà văn, nhạc sĩ, nghệ sĩ nhiếp ảnh đến từ TP Uông Bí, TX Quảng Yên và TX Đông Triều. Trại sáng tác là dịp để các văn nghệ sĩ giao lưu, học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm, khơi nguồn cảm hứng, tư duy và sáng tạo những tác phẩm hay. Nội dung sáng tác tập trung ca ngợi vẻ đẹp vùng đất và con người Quảng Ninh nhân kỷ niệm 60 năm thành lập tỉnh Quảng Ninh; khẳng định những thành tựu trong phát triển kinh tế - xã hội; ca ngợi truyền thống lịch sử, những giá trị văn hóa đặc sắc gắn với Quảng bá tiềm năng, thế mạnh địa phương; biểu dương, tôn vinh các mô hình tiêu biểu, gương điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt... Trong thời gian từ ngày 10 đến 24/5, các văn nghệ sĩ sẽ đi thực tế tại các địa phương để cho ra những tác phẩm mới có giá trị về nội dung tư tưởng nghệ thuật.

Ra mắt mô hình “Tự phòng, tự quản, tự bảo vệ an ninh trật tự”

Ngày 8/5, Hội Văn học nghệ thuật tỉnh tổ chức lễ ra mắt mô hình “Tự phòng, tự quản, tự bảo vệ an ninh trật tự”.

Hội Văn học nghệ thuật Quảng Ninh được xác định là tổ chức chính trị - xã hội - nghệ nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, với mục đích tập hợp, đoàn kết văn nghệ sĩ chuyên và không chuyên của tỉnh tham gia hoạt động chuyên môn nghệ nghiệp văn học - nghệ thuật; đoàn kết, phát huy tối đa tinh thần sáng tạo, cống hiến của văn nghệ sĩ, góp phần vào nhiệm vụ xây dựng, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa của dân tộc.

Để xây dựng Hội an toàn về an ninh trật tự; tuyên truyền nâng cao ý thức trách nhiệm của viên chức, người lao động, hội viên văn nghệ sĩ trong đấu tranh phòng ngừa tội phạm, tích cực tham gia các phong trào tự quản, tự bảo vệ tài sản cá nhân và cơ quan, góp phần giữ vững tình hình an ninh chính trị, an toàn xã hội, Phòng An ninh Chính trị nội bộ phối hợp cùng Phòng Xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc (Công an tỉnh Quảng Ninh) hướng dẫn Hội Văn học nghệ thuật tỉnh xây dựng, kiện toàn mô hình “Tự phòng, tự quản, tự bảo vệ an ninh trật tự”. Hội Văn học nghệ thuật tỉnh đã công bố Quyết định về việc thành lập mô hình “Tự phòng, tự quản, tự bảo vệ an ninh trật tự”; Quyết định thành lập “Hội đồng tự quản”, “Đội tự quản”, trong đó trực tiếp Thường trực Hội tham gia vào Hội đồng chỉ đạo.

Đoàn văn công Bộ đội biên phòng biểu diễn tại Móng Cái

Ngày 7/5, Đoàn văn công Bộ đội Biên phòng với sự tham gia của 40 ca sĩ, nhạc sĩ, diễn viên đã tổ chức chương trình biểu diễn nghệ thuật phục vụ cán bộ, chiến sĩ và nhân dân khu vực biên giới tỉnh Quảng Ninh. Chương trình biểu diễn nghệ thuật với các tiết mục ca, múa nhạc đặc sắc ca ngợi Đảng quang vinh, Bác Hồ kính yêu, tình yêu quê hương đất nước được dàn dựng công phu và có tính nghệ thuật cao. Chương trình đã đem đến những ấn tượng sâu sắc cho khán giả. Đây cũng là một chương trình đầy ý nghĩa, qua đó giao dục truyền thống yêu nước, thể hiện lòng biết ơn Chủ tịch Hồ Chí Minh và các anh hùng liệt sĩ đã hy sinh xương máu vì độc lập,

Hạ Long

Số 676/ngày 20/5/2023

tự do của dân tộc. Qua đó, góp phần củng cố và tăng cường niềm tin sắt son vào sự lãnh đạo của Đảng. Đồng thời, tạo không khí vui tươi, phấn khởi, động viên nhân dân và các cán bộ chiến sĩ bộ đội biên phòng tích cực lao động sản xuất, xây dựng quê hương Móng Cái nói riêng, tỉnh Quảng Ninh nói chung ngày càng đổi mới, giàu đẹp, văn minh.

TP Móng Cái tổ chức Lễ hội “Hoa sim biên giới”

Kỷ niệm 133 năm Ngày sinh chủ tịch Hồ Chí Minh, 19/5 (1890-2023), hướng tới kỷ niệm 60 năm thành lập tỉnh Quảng Ninh, 30/10 (1963-2023), nhằm tiếp tục cụ thể hóa và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, trong hai ngày 20 và 21/5, TP Móng Cái tổ chức Lễ hội “Hoa sim biên giới” năm 2023 với chủ đề Sắc màu biên cương.

Địa điểm tổ chức lễ hội là tại một số điểm du lịch trên địa bàn xã Hải Sơn, gồm: Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã Hải Sơn, Đài Tưởng niệm Liệt sĩ Pò Hèn, Cột mốc 1347(2), xóm Họ Đặng, thôn Pò Hèn, khu 26 hộ, thôn Thán Phún... Các chuỗi hoạt động hấp dẫn diễn ra trong Lễ hội gồm có “Phiên chợ Pò Hèn” giới thiệu sản phẩm sản vật, ẩm thực đặc sắc của địa phương, giao lưu bóng đá nữ xã Hải Sơn với xã Húc Động (Bình Liêu), giao lưu đánh quay với xã Đại Dục (Tiên Yên) và các trò chơi dân gian cho nhân dân và du khách như ném còn, đánh đu, leo cầu khi, đánh quay, bịt mắt bắt vịt, chèo cây chuối. Cùng với đó có các hoạt động trải nghiệm, tham quan du lịch cộng đồng Hải Sơn, liên hoan tiếng hát Khu dân cư xã Hải Sơn, chương trình nghệ thuật, đốt lửa trại, hát soóng cọ...

Được tổ chức quy mô cấp thành phố, Lễ hội “Hoa sim biên giới” năm 2023 dự kiến thu hút trên 10.000 lượt du khách.

Khoa Nghệ thuật Trường Đại học Hạ Long ra mắt tập san các sáng tác của giảng viên

Nhân dịp kỉ niệm 133 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 19/5 (1890-2023), Khoa Nghệ thuật, Trường Đại học Hạ Long đã ra mắt tập san “Các sáng tác của giảng viên khoa nghệ thuật, năm học 2022-2023”. Đây là sản phẩm trong kế hoạch phát động Phong trào sáng tác nghệ thuật năm học 2022-2023. Sau 6 tháng triển khai, đã có 15 giảng viên với 16 tác phẩm nghệ thuật tham dự, bao gồm các thể loại: Tranh, kịch bản múa, ca khúc. Các tác phẩm được sáng tác có nội dung ca ngợi về Chủ tịch Hồ Chí Minh, tình yêu quê hương đất nước, hình ảnh thầy cô, mái trường, tình cảm bạn bè...

Tập san ra đời không chỉ mang ý nghĩa tạo sự lan tỏa sâu rộng trong việc tôn vinh những giá trị cao đẹp về Chủ tịch Hồ Chí Minh, về những hình ảnh tốt đẹp trong môi trường giáo dục, mà đó còn là cơ hội để tạo động lực cho các cá nhân và tập thể phát triển hơn nữa về năng lực chuyên môn, tư duy sáng tạo.

Ngày hội Soóng cọ 2023

Ngày 5/5 (tức 16/3 âm lịch) tại xã Húc Động (Bình Liêu) đã diễn ra Ngày hội Soóng cọ (hay Hội hát Tháng ba) năm 2023. Đây là ngày hội lớn nhất trong năm của người Sán Chỉ, cũng là chương trình nằm trong chuỗi các hoạt động của Ngày hội Văn hóa Thể thao các dân tộc huyện Bình Liêu năm 2023. Bên cạnh trình diễn các làn điệu dân ca, Ngày hội Soóng cọ năm 2023 còn có nhiều hoạt động như: Chương trình văn nghệ hát giao duyên, lễ cầu may của người Sán Chỉ; trưng bày các hiện vật sinh hoạt, lao động sản xuất của các dân tộc trên địa bàn xã Húc Động và hình ảnh về con người và cảnh vật Bình Liêu; đêm lửa trại, giao lưu hát Soóng cọ giữa các ngành nhân, nhân dân và du khách; giao lưu bóng đá nữ, các trò chơi dân gian...

PV- CTV

3 TRUYỆN NGẮN

Đã cuối tháng tư. Đợt rét cuối mùa còn đeo đẳng như nuôi tiếc tiết xuân muộn màng. Sau cơn mưa phùn trái vụ, chột bùng lên những tia nắng vàng rực rỡ. Góc phương già có thu lại vươn mình trên những cánh lá xanh non, ôm ấp nụ hồng chờ khoe sắc nắng. Hoa bằng lăng đã trở tím sẫm trường. Râm ran tiếng ve đống ca vào hạ. Những chùm hoa dâu da nở trắng bên đường. Dọc đường Trung Dũng, mùi hoa dâu da dịu ngọt, thơm mát đến nao lòng. Mùa hoa dâu da gợi nhớ về những kỷ niệm ngọt ngào thuở hoa niên.

...

Ấy là những năm đầu thập niên bảy mươi của thế kỷ trước. Đất nước đang còn chiến tranh. Lớp lớp thanh niên nô nức xung phong lên đường ra mặt trận. Thất bại ở chiến trường miền Nam, giặc Mỹ leo thang đưa máy bay ném bom bắn phá miền Bắc. Thị trấn Tiên Yên vốn yên bình bỗng trở nên nhộn nhịp. Dân các nơi đưa con em về đây sơ tán. Chúng tôi lại có thêm nhiều bạn học mới. Không biết từ bao giờ, thị trấn nhỏ quê tôi xuất hiện những cây dâu da xoan mà trước đây ít thấy. Có lẽ nó đã theo chân những người dân Cẩm Phả, Hòn Gai tản cư về đây mà sinh sôi phát triển ngày càng nhiều. Chúng tôi thường gọi đó là loài hoa “Dâu da Cẩm Phả”.

Con đường mang tên Trung Dũng nối liền ngã ba phố Nhà Thờ vào khu doanh trại của Đoàn Kinh tế quốc phòng. Vào những ngày cuối tháng tư đầu tháng năm, đây phố cổ nép mình dưới hàng cây, ướp trong mùi hương hoa dâu da ngan ngát suốt đêm ngày. Thỉnh thoảng, từ cửa sông thổi vào những cơn gió mát quyen với mùi hoa dâu da vấn vít. Mùi hoa dâu da trở thành nỗi nhớ tuổi học trò từ đấy. Nỗi nhớ bằng khuâng trước mùa hè và mùa thi cùng những câu chuyện vu vơ ngỡ nghịch. Buổi tối, cứ sau 9 giờ là cả thị trấn mất điện. Hồi ấy, chưa có điện lưới quốc gia như bây giờ. Máy phát điện của cả huyện chỉ đủ cung cấp ánh sáng cho mấy khu phố có trong vòng 3-4 tiếng đồng hồ. Chúng tôi thường xuyên phải thắp đèn dầu để học. Mùa ôn thi, dưới ngọn đèn hoa kỳ thấp sáng từng trang vở và thấp sáng kiến thức cho chúng tôi. Mùi hương dâu da từ ô cửa sổ cứ vương vấn trên từng con chữ của bài tập làm văn. Hương dâu da làm dịu đi cái nóng nực của ngày hè và sự khô khan của những bài tập toán, lý, hoá mà đám nữ sinh chúng tôi vốn rất ngại học.

Giữa học kỳ hai, lớp 10A của chúng tôi đón thêm 8 bạn về sơ tán, hầu hết là người Cẩm Phả. Phải thừa nhận là các bạn học giỏi hơn chúng tôi nhiều, nhất là những môn tự nhiên. Thấy chủ nhiệm rất vui vì lớp đạt thành tích cao hơn, chúng tôi cũng phấn khởi và quyết tâm học tập đứu kịp các bạn. Thấy phân công các bạn miền Tây về học theo nhóm cùng lớp cũ. Nhóm chúng tôi nhận thêm 2 bạn Tuấn và Lan trọ ở phố Nhà Thờ - cùng dãy phố nhà tôi. Tuấn học đều các môn nhưng lại say mê văn học và thích làm thơ. Lan giỏi các môn tự nhiên, được mệnh danh là “cây toán” của lớp. Chỉ sau một tháng, nhóm chúng tôi học khá hẳn lên, phần vì vui có thêm bạn mới, phần vì có nhân tài kèm cặp và còn vì... sĩ diện vùng miền nữa. Ai bảo người miền Đông không học giỏi? Chẳng qua là...!

Rồi cũng đến mùa ôn thi. Những cây phương cổ thụ trong doanh trại bộ đội đã nở bùng sắc đỏ. Hoa dâu da trảng ngà, thơm quyến rũ. Tuấn bảo: “Mùa này, ở Cẩm Phả nhà tôi hoa dâu da nở ngập trời, lên cả tầng than cùng những người thợ mỏ. Giờ này chắc bố mẹ tôi chuẩn bị đi ca ba. Tớ muốn có dịp nào đó mời cả nhóm về thăm xóm thợ, thăm những hàng cây dâu da phố mỏ quê mình”.

Phải rồi! mùa hoa dâu da ở Cẩm Phả, tôi đã đọc truyện ngắn “Đêm ấy vùng than ai thức” của nhà văn Lý Biền Cương và bài thơ “Em và hoa dâu da Cẩm Phả” của nhà thơ Trần Tâm, rất ấn tượng với hình ảnh chum hoa dâu da với những người con gái mỏ. “Có dịp, bọn mình sẽ về thăm khu mỏ vào mùa hoa dâu da Tuấn à!” - Tớ trầm nghĩ.

Gần đến kỳ thi tốt nghiệp, các thầy bộ môn cho học gấp rút chương trình để còn thời gian ôn thi. Thấy chủ nhiệm ngày nào cũng nhắc nhở: Kỳ thi này rất quan trọng, các em đừng để công lao 10 năm đèn sách chảy theo nước sông Cầu Ngâm. Phải gắng lên! Tắm bằng tốt nghiệp phổ thông là tắm giầy thông hành để các em vào đời... Chúng tôi vẫn lắng nghe lời thầy, vẫn học, vẫn ôn và vẫn... tranh thủ viết lưu bút và chụp ảnh kỷ niệm. Hiệu ảnh “Chân Quang” đồng khách chưa từng thấy. Hoàn là học sinh lớp 10 đến chụp ảnh làm thế dự thi và nhất là ảnh lưu niệm. Cả thị trấn chỉ có 2 hiệu ảnh tư nhân. Chúng tôi chọn hiệu Chân Quang có người thợ già cẩn thận và mắt tinh. Ngày ấy chỉ có ảnh đen trắng, làm theo kiểu thủ công, thích thì tô màu. Bọn con gái

Hạ Long

Số 676/ngày 20/5/2023

Mùa hoa dâu da

Truyện ký của NGUYỄN THỊ MINH ĐỨC



Minh họa: XUÂN THÀNH

lớp tôi đứa nào cũng chụp (mà sao chỉ chụp ảnh bán thân thôi nhỉ?). Phòng có sẵn, chỉ có một chiếc ghế đầu, người chụp vào người chỉ sau nửa phút là xong. Ông thợ ảnh Chân Quang đặt chân máy cố định. Một tấm vải đen trùm kín cả thợ lẫn máy, giọng ông vang lên như khẩu lệnh: “Chuẩn bị nhé! Cười lên! Hai... ba...” tách! Thế là xong. Đến lượt tôi, khẩu lệnh có thêm: Nào hơi nghiêng đầu về bên trái, xong rồi, đẹp lắm!

Ông Chân Quang sẵn đến tận trường để trả. Chúng tôi ủa ra sán, tranh nhau xem ảnh. Tôi chặm chân đành để các bạn lấy trước. Mấy bạn trai nhìn tôi bằng ánh mắt khác lạ: Nửa như sẫm soi nửa như ngọc nhiên. Giọng cái Hải ré lên: “Ành cái Minh đẹp nhất chúng mày à!”. Mấy cô bạn gái có vẻ kềm vui: “Trông đẹp mà... Thật không ngờ đấy!”. Tôi cũng không ngờ, rồi chợt hiểu vì sao lũ bạn trai lại nhìn mình như người từ hành tinh khác. Trước mắt tôi là tấm hình thiếu nữ, gương mặt như trăng rằm, ánh mắt trong sáng hồn nhiên, làn môi hé cười. Ành tôi đấy ư? Tôi mà đẹp đến thế ư? Vẻ đẹp thơ ngây và thanh thiện của tuổi 17. Chao ôi! Không thể tin được. Phép nhiệm màu, tài ảo thuật của người thợ ảnh tài hoa hay là khoảnh khắc xuất thần trước ống kính đã đưa tôi lên “ngôi vị” hoa hậu ảnh của lớp. Tôi vui sướng chạy về cuối lớp để ngắm: Đứng là mình rồi! Chiếu áo cổ lá sen, đầu hơi nghiêng về bên trái, mái tóc bô liễu và cái cằm hơi lẹm nhưng... sao mà xinh thế?

Các bạn trong lớp bắt đầu tặng ảnh và viết lưu bút. Tôi chưa kịp tặng ảnh cho ai thì phát hiện thấy thiếu một tấm ảnh 6x9. Truy tìm mãi vẫn không ra thủ phạm.

Ngày thi tốt nghiệp ở trường sơ tán Hang Dơi, giám thị môn văn là thầy giáo người miền Trung. Nghe nói thầy từng là bộ đội chuyên ngành và lại chuẩn bị tái ngũ. Giọng xứ Nghệ trầm ấm vang lên trong không gian yên tĩnh của khu rừng trường sơ tán: “Thì sinh chọn một trong hai đề...”. Cả phòng thì chột xôn xao: Trúng tử rồi! Đề một: Phân tích nhân vật chị Dậu trong tác phẩm Tắt Đèn. Bài này thầy đã cho ôn rất kỹ. Tôi được điểm 8 bài tập làm văn. Thấy giám thị đọc tiếp: “Đề hai, bình luận câu nói “Cuộc đời đẹp nhất là ở trên trần tuyến đánh quan thù...”. Lại trúng tử nữa rồi! Cách dạy chưa lâu, thầy Bí thư Đoàn trường đã nói chuyện rất hay về tấm gương vị anh hùng của thời đại này cho toàn thể khối 10 chúng tôi nghe. Tôi nhìn thấy giám thị trong bộ quần phục chột liên tưởng đến hình ảnh người

anh hùng trong đề văn. Vâng! Cuộc đời đẹp nhất là trên trận tuyến chống quan thù. Thấy giám thị của chúng tôi lại sắp ra mặt trận. Thiêng liêng và cao cả biết bao. Tôi chọn đề hai.

Cuối tháng năm, hoa dâu da đã rụng thưa dần sang mùa quả. Những tán lá bàng toả bóng mát quanh sân trường và xung quanh sân vận động phố Nhà Thờ. Tôi thả hồn theo dòng lưu bút của các bạn. Cái cậu Tuấn này, sao mà điệu đàng về bên trái, xong rồi, đẹp lắm!

*“Vắng trăng thiếu nữ!
Sáng ngời ánh mắt làn môi.
Trời tháng năm mây trời quển rù
Giọt nắng vương lấp loáng bờ vai.
Ưu tư khoé mắt!*

*Thời gian tím nhoà - khoảnh khắc xa xăm.
Tháng năm!
Ta gửi lại cho nhau.
Nỗi nhớ nằm sâu trong túi ngực!
Nơi trái tim ngày đêm thổn thức
Một vắng trăng! ! !...!”*

Tôi bật cười nhủ thơ tình tuổi học trò mới ngộ nghệ làm sao. Ai lại “nỗi nhớ nằm sâu trong túi ngực”. Nỗi nhớ để trong túi ngực thì nông chөөn chứ sâu sắc nỗi gì?.

Giọng cái Hải oang oang từ đầu phố: Đố rồi!...

Minh ơi!

- Đố rồi? Những ai đố? - Tuấn đang đá bóng ở sân vận động chạy vội về hỏi.

- Cả lớp trượt 6 người. Nhóm mình 8 đứa đều đổ cả.

Tuấn, Lan và tôi tốt nghiệp loại khá. Cả nhóm chúng tôi cùng reo lên:

- Đố tốt nghiệp rồi! Sướng quá, liên hoan nhé! Tuấn giơ tay:

- Tớ xin khao và chia tay trước khi các bạn thi đại học.

- Sao lại các bạn? còn cậu? - Tôi thắc mắc.

Tuấn móc túi tài áo ngực tờ giấy báo nhập ngũ, giọng trầm xuống:

- Minh không kịp dự kỳ thi đại học, một tuần nữa lên đường rồi. Giấy báo tập trung ở Cẩm Phả.

(Xem tiếp trang 11)

■ Toà soạn: Tầng 2, Liên cơ quan số 4, phường Hồng Hà, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
■ Điện thoại: (0203) 3835806-3834371-3834364
■ Fax: 0203.3835623
■ Email: bientapbaohalong@gmail.com
■ Báo điện tử: www.baoquangninh.com.vn
■ Giám đốc, Tổng Biên tập: Mai Vũ Tuấn
■ Trình bày: Xuân Thành
■ Chế bản thiết bị tại Trung tâm truyền thông tỉnh Quảng Ninh
■ In tại Công ty TNHH MTV In Quảng Ninh
■ Giấy phép xuất bản 349/GP-BTTTT ngày 23/8/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông
■ Khổ 27x39cm -16 trang
■ Giá: 3.000 đồng

LÊ THỊ THOA

Về thăm quê Bác

Tha phương mong ước bao năm
 Hôm nay con được về thăm quê Người.
 Quê nghèo nơi Bác chào đời
 Còn nghe văng tiếng ru hồi năm xưa.
 Gió lay cánh võng đung đưa
 Bên khung cử cũ, như vừa đâu đây...
 Mắt râm bụi đỏ dậu cây
 Mít trăm năm tuổi, cành nây trái tròn.
 Nhà xưa kỉ vật vẫn còn...
 Rừng rưng nhớ Bác, lòng con nghẹn lời
 Quyện hương Sen tỏa ngát trời
 Hàng tre thương Bác một đời vì dân.
 Bốn phương nam bắc xa gần
 Kính dâng lên Bác Sen ngấn ngát hương!

BÙI THỊ MAI ANH

Tình ca sơn cước

Mênh mang sóng nước Trúc Bài Sơn
 Lộp lộp gió mây vờn núi Đục
 Bóng mây chen bóng anh hoà mộng
 Mái chèo khua xao động tử bề

Ngày Kiêng Gió dập diu bên suối
 Em xốn xang mũ đỏ áo thù
 Anh buông dao, núi rừng ngơi nghỉ
 Ta cùng ca Sán cổ sớm chiều

Cầu vụ mới mùa màng tươi tốt
 Mong tình duyên bến chặt keo sơn
 Con lũ nhỏ dâng tình ra biển
 Sóng hôn bờ ơn nghĩa núi non!



HIỂN LẠI TUẤN

Bình minh hoa sim

Sớm nay anh ra vườn
 Kia lùm sim đua nở
 Nụ tròn xoe hóm nào
 Đã bùng lên rạng rỡ

Từng chùm hoa tím nhỏ
 Mong manh giữa khoảng trời
 Giọt nắng vàng ngủ đỏ
 Vươn dài trong thắm tươi

Sắc tím hồng trong gió
 Ấp nồng trái tim yêu
 Cánh trắng tàn mở ngõ
 Cho trái mộng thêm nhiều

Như chùm hoa của đất
 Như dâng tặng cho đời
 Có phải bình hoa ấy
 Tặng riêng mình, em ơi?

VŨ THẾ HÙNG

Vịnh Hạ Long

Những ngọn sóng chồm vào núi đá
 Vỡ tan thành hạt mưa
 Những ngọn gió quạt vào núi đá
 Oằn mình đối hướng!

Hàng trăm ngọn núi lồ nhỏ trên mặt nước
 Bóng bệnh như những chiếc phao
 Sóng vẫn cứ xô
 Gió cứ quạt vào
 Biển núi đá thành muôn hình, muôn dạng
 Chỉ có màu xanh
 Là trường tồn theo năm tháng
 Sắc màu của Hạ Long.

Mỗi con thuyền, bãi tắm, bến sông
 Mỗi đường phố, hàng cây tươi sắc lá
 Những ngọn sóng cứ xô
 Những ngọn gió cứ quạt vào núi đá
 Để muôn đời đẹp mãi Vịnh Hạ Long.

LÊ THẾ BÀN

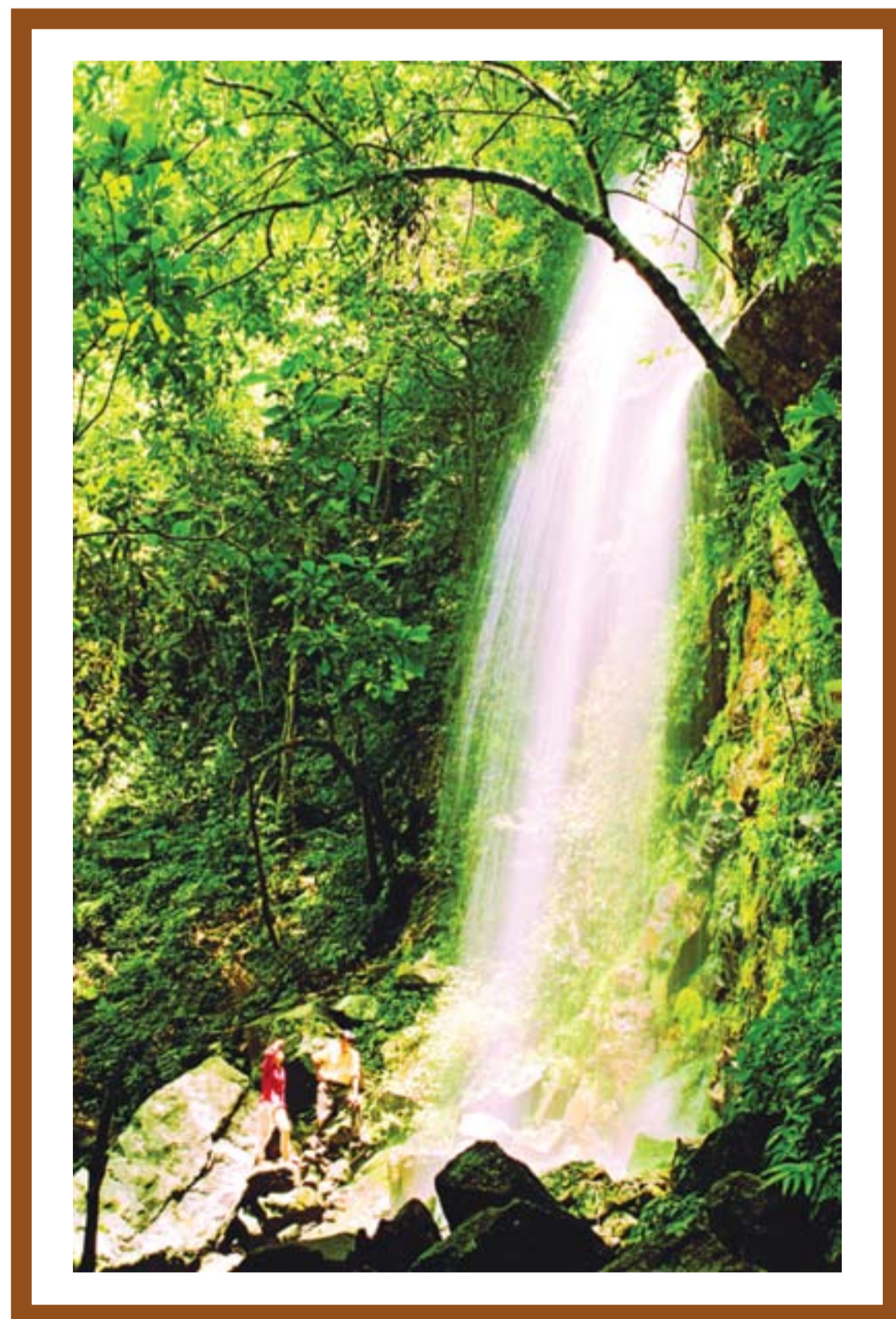
Em yêu màu xanh

Mỗi khi mùa thu đến
 Bầu trời càng thêm xanh
 Những sợi nắng long lanh
 Thu kiều sa trầm mặc

Em yêu màu xanh thắm
 Biết bao cánh rừng già
 Cây kết trái đơm hoa
 Cho đời thêm no ấm

Em yêu biển nhiều lắm
 Như ngọc nước trong xanh
 Những cơn sóng hiền lành
 Luôn vỗ về vách núi...

Hạ Long em vừa tới
 Xốn xang bởi màu xanh
 Trước biển em đợi anh
 Ôi! màu xanh hy vọng!



Thác vàng Yên Tử.

Ảnh: ĐỒNG XUÂN TOÀN



VŨ XUÂN HỒNG

Quảng Ninh ngày mới

Quảng Ninh mảnh đất địa đầu
 Tinh người thân thiện, đẹp giàu văn minh
 Danh lam thắng cảnh hữu tình
 Đông Triều cổng tỉnh lung linh giữa trời
 Một vùng văn hiến lâu đời
 Chiến khu Đệ tứ, rặng đồi Đông A
 Đường lên Yên Tử bao xa
 Thành thời du khách ngắm hoa mai vàng
 Đẹp trùng sóng Bạch Đằng Giang
 Oai hùng bãi cọc sử vàng chiến công
 Ngấn ngọc sóng biếc Hạ Long
 Bước chân lưu luyến sao không muốn rời?
 Mông Dương, Cẩm Phả quê tôi
 Đẹp nơi suối khoáng, giàu nơi than vàng
 Quế hồi thơm ngát bản làng
 Miến Đông đối mới đất đang chuyển mình
 Ai về Móng Cái, Hải Ninh
 Biên cương, cửa khẩu, mái đình rêu phong
 Vân Đồn rộn rã Hàng không
 Biển xanh, cát trắng, nắng hồng, hoang sơ
 Cô Tô phố biển mộng mơ
 Viếng thăm tượng Bác, thượng cờ vàng sao...

Quảng Ninh ngày mới tự hào
 Sáu mươi năm ấy biết bao nghĩa tình!

NGUYỄN QUỐC LẬP

Bóng quê

Xa nhau nỗi nhớ ủa về
 Hoa gạo thấp lửa đỏ hoe giữa trời
 Về thời quẩn quýt đùa chơi
 Cùng nhau nhặt cánh hoa rơi cuối làng.
 Đâu trần chân đất mơ màng
 Bao nhiêu kỷ ức ủa vàng... quê ơi!
 Bạn chần trâu đã xa rồi
 Bóng quê âm lại về thời ngày xưa.
 Cây làng che nắng, che mưa
 Vẫn chờ đợi, vẫn đón đưa người về
 Tháng ba nắng đã gọi hè
 Người đi xa, mãi nhớ về bóng quê...

QUÝ DUYÊN

Bên lụi tre làng

Thân phàm chẳng muốn vươn xa
 An nhiên dưới lụi tre già vậy thôi
 Ngoài kia bèo dạt mây trôi
 Vô tình lỡ gót làm tôi vương sầu
 Dận lòng luôn nhớ một câu
 Vô thường đời chẳng nhuộm màu sân si
 Mưa nguồn gió thổi mây đi
 Mà nghe xào xạc nghiệp đi với nghề
 Trung bản ta vốn thôn quê
 Tâm an vui với bốn bề khoai lang
 Trưa nay nắng chẳng kịp vàng
 Bận tô má thắm cho nàng phải không?
 Trời cao biển rộng mênh mông
 Tôi xin yêu mãi cánh đồng quê hương.

PHÚC KHUY

Tâm tình cầu Bãi Cháy

Ngày xưa anh đến thăm em
 Qua phà Bãi Cháy nhiều phen trôi phà
 Những khi trời nổi phong ba
 Nhớ em mà chẳng có phà sang đầu
 Bãi Cháy nay đã xây cầu
 Đồi bờ một giải, vui nào vui hơn
 Có cầu nối mạch giao thương
 Phát triển kinh tế mở đường tương lai
 Khấp nơi, già trẻ, gái trai
 Về đây hội tụ chung vui một nhà
 Cầu ơi có nhớ đến phà
 Anh hùng đánh Mỹ đã qua một thời
 Chia tay, phà đã đi rồi
 Để cầu đứng đó giữa trời mênh mông
 Ai về, đến đó Hạ Long
 Qua cầu Bãi Cháy ngắm trông đất trời.

PHÙNG NGỌC DŨNG

Có lúc...

Có lúc buồm mãi vui
 Thuyền lạc vào bến mới
 Có lúc hôn đôi nơi
 Anh quên tình em đợi

Bến đợi không đốt buồm
 Nên thuyền không cháy ván
 Tình em kim gió giặt
 Cho anh chấp bão giông...

LÊ HƯƠNG

Mắt biển

Có con tàu lạ chờn vờn xa khơi
 Có đám buồn lậu khuất trong màn trời
 Có loài trộm cướp nấp sau đảo đá
 Bóng tối không che lấp nổi mắt người

Bóng tối không bôi đen được cuộc đời
 Lực lượng an ninh sáng ngời ánh mắt
 Hạ Long đêm đêm biển thức cùng người
 Giữ gìn bình yên không bao giờ mất!

NGUYỄN VĂN THƠ

Mùa hạ này...

Mùa hạ này em về ghé quê anh
 Ngắm bầu trời cao bóng bệnh mây trắng
 Đồng lúa mênh mông vàng tươi dưới nắng
 Từng đàn cò xoải cánh phía trời xa...

Ngắm vòng cung trùng điệp bao la
 Núi chen núi xếp thành hình cánh võng
 Dòng Bạch Đằng Giang lượn lờ vỗ sóng
 Còn âm vang chiến thắng hào hùng...

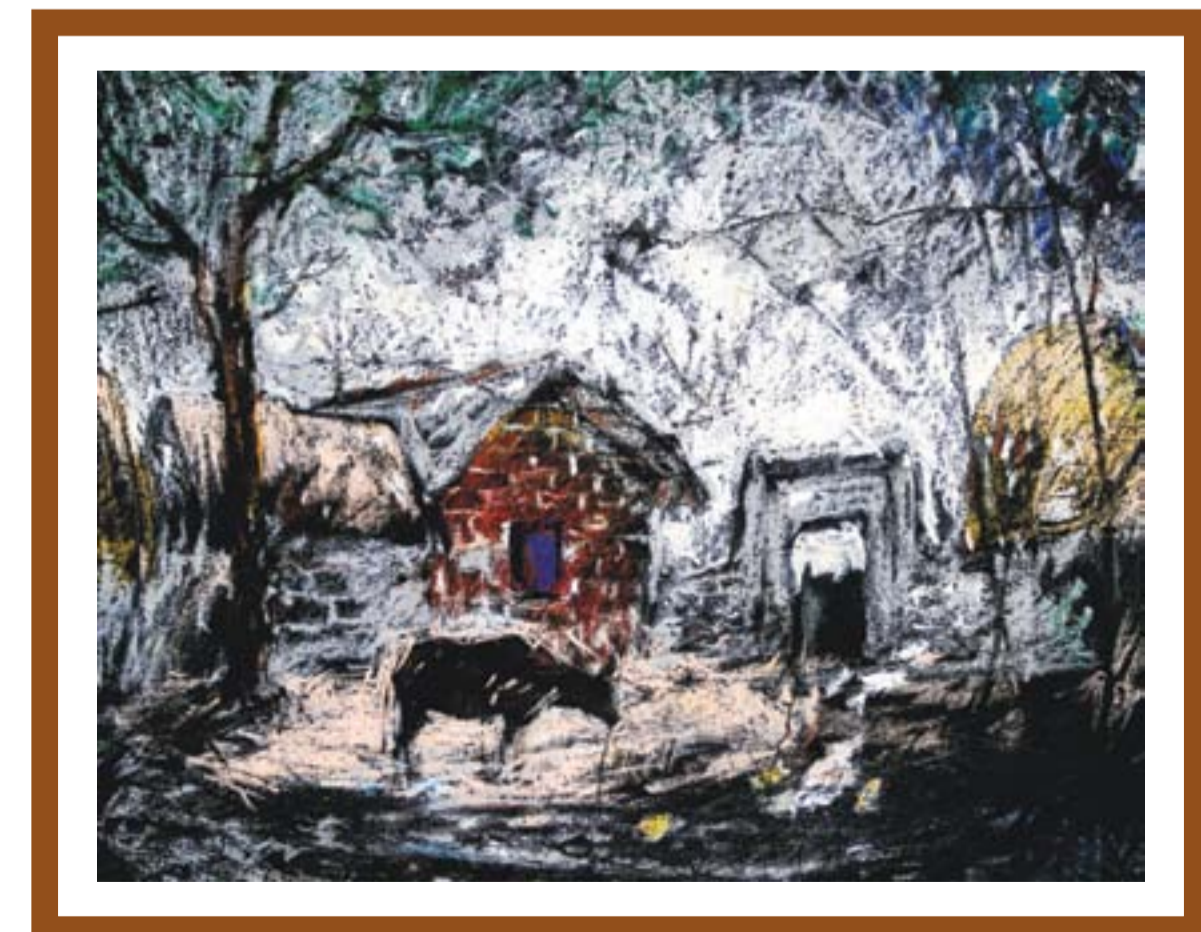
Mùa hạ này em về ghé quê anh
 Ta sẽ cùng nhau thăm nhiều danh thắng
 Thăm đến Lê Chân, thăm vườn Thượng uyển
 Thái miếu, đến Sinh, lăng mộ tám vua Trần...

Anh đưa em lên thăm am Ngọa Vân
 Nơi Trần Nhân Tông tu hành hóa Phật
 Nơi khí thiêng hòa quyện vào non nước...
 Nơi phôi thai một Đệ tứ anh hùng...

Ta cùng nhau vào thăm chùa Quỳnh Lâm
 Nơi nổi tiếng chuông đồng, khánh đá
 Cầu cao dao nửa quen, nửa lạ
 Nửa rõ gần, nửa vẫn quá xa xăm...

Trại Lốc, Khe Chè, Bến Châu, Vành Mâm...
 Hồ trên núi vẫn tròn xoe gió nắng
 Khách đến, khách đi lòng còn vương nặng
 Với cảnh, tình... duyên nợ... trước sau...

Anh dắt em đi về phía có nhau
 Không chia cắt bởi hai đầu hoang vắng
 Bầu trời hạ vàng tơ ánh nắng
 Mắt em cười... rực sáng một trời hoa...



Trâu vắng chủ.

Tranh phấn màu của họa sĩ LÊ NA

6 TRUYỆN NGẮN

Đãng vươn vai, tay gạt phải bình hoa trên chiếc bàn con cạnh đầu giường. Anh vội đỡ lấy. May không vỡ. Nhưng đây là đâu? Đang ở đâu? Ngồi tựa lưng vào tường, anh nhắm mắt tưởng tượng lại... Sớm nay, Mìn cùng anh đưa hàng sang phố, ra bến ô tô. Năm nay được mùa biển, nên mới hàng dễ thu mua hơn. Toàn cá chim, tôm he, mực khô to bẹ. Con nào cũng trắng phần vì được nắng. Cảnh nhà còn chật vật, vợ chồng Đãng phải bươn chải hết chân nuôi lợn gà, ngan vịt, lại trồng trọt các loại cây ăn quả, rau xanh... Một vụ, hai vụ. Cơ chừng làm ăn tốt. Nhưng Mìn bỗng dưng mắc bệnh vô hoả cốt sống, hai năm nay không thể đi xa giao hàng được nữa. Chỉ một mình Đãng rong ruổi dặm đường lên các tỉnh miền ngược.

Ba chục năm trời sống bên nhau, chưa lúc nào anh thấy Mìn thanh thản. Nhà Đãng là trường họ lâu đời, Mìn phải cật lực gánh vác sự nghiệp nặng nhọc với bao tập tục còn lưu cữu. Tất tậ, Mìn chạy vạy, sắp đặt sao cho mâm ngũ quả đầy áp mùa nào thức ấy, sao cho cỗ bàn ngon lành vừa lòng các ông bà, cô đi chú bác, đặc biệt là bà chị khó tính, gắt như mè.

Bà chủ nhà nhe gót trên cầu thang và dừng lại trước bậc cuối. Trông bà rạo rục như một người mẩu sắp bước ra sàn diễn. Bộ y phục màu vàng ngà bằng một loại vải mỏng đắt tiền dán lấy tấm thân trắng rất gợi cảm. Nơi ngực lộ một khoảng rộng đủ thấy bà là một thiếu phụ có tuổi nhưng tràn trẻ sung mãn: Thế nào, tính chưa? Chiều qua anh say ghê quá. Chìm như một chiếc thuyền đắm! Bà nhe nhàng hỏi và đến ngồi xuống bộ sa lông mát màu mận chín.

- Đây là đâu? Điện thoại? Đãng giật mình, quờ tay tìm xung quanh rồi lấn các túi áo: Điện thoại của tôi đâu? Ô hay? Em không thấy chiếc điện thoại nào! Hay rơi ngoài đường mà anh không biết? Bà là chủ ngôi nhà này à? Cho tôi ra xe về kẻo muộn... Anh cứ yên tâm tĩnh dưỡng cho khoẻ đã nào. Đi đâu mà vội. Đây là nhà em! Bà chủ cười rất tươi, tất tưởi sẵn đón: Quanh năm vất vả cũng phải dành cho mình chút nghỉ ngơi đằng hoàng chứ...

Đãng uể oải: Cũng muốn lắm. Nhưng nhà nông chúng tôi chưa có điều kiện. Trăm thứ trông vào đồng ruộng... Quan sát khắp lượt, anh buột miệng: Nhà chị thật sang trọng và chị thật sung sướng, không khổ như vợ tôi...

- Trong héo ngoài tươi. Chẳng sung sướng gì đâu anh ạ! Trên đời được cái nọ mất cái kia. Nhưng có lẽ không gì khổ bằng sự thiếu thốn tinh cảm!

- Chị nói gì tôi không hiểu? Bao nhiêu người chúng tôi đang sắp ngã vật lộn với cơn áo, có ao ước một góc như chị cũng không được!...

- Ấy chết! Em chưa nói gì với anh. Em tên Sương, Bích Sương. Còn ít tuổi hơn anh. Xin đừng gọi em như vậy, ngưỡng chết!

- Chị là chủ, tôi là khách!

- Anh chưa thể hiểu hết cuộc đời em. Nhưng em biết anh rất rõ! Thì ra anh chưa cảm thấy có gì khác trong ngôi nhà này? Em đang làm việc trên kia, tầng thứ ba. Nơi ấy, các con nhang đệ tử đang chờ em! Thế ra chị là... Vàng! Một bà bói! Một tiên cô Thượng Ngàn cứu khổ cho các số phận. Nhưng lúc này trước mặt anh, em là một người bằng xương bằng thịt! Quán áo đây, em vừa cho đệ tử mua về. Anh đi tắm và thay trút bộ nhà quê ấy đi!

Bộ nhà quê? Không hiểu vì tự ái hay vì cánh cửa mở ra, một làn gió nóng từ ngoài ủa vào, người Đãng chợt rịn mồ hôi? Bà ta nhìn anh âu yếm. Đôi mắt buồn ánh lên kỳ lạ, như sai khiến, như hút hồn, làm anh có cảm giác mềm ra như một thú quả chín. Đãng đứng dậy. Mãi sau anh mới hiểu: Thì ra anh bị ngất vì say nắng ngoài bến ô tô. Bà chủ đã gọi tác xi chở anh về ngôi nhà này...

Lạ thật! Tự dưng lại lạc vào đây! Hình ảnh ngôi nhà nhỏ với người vợ thương yêu lại hiện lên. Bao năm tình phu thê êm ấm, được ba mặt con, vợ chồng vẫn chèo chống, đầu chưa được nhà cao cửa rộng, nhưng con cái không đứa nào thất học. Con Xinh đã vào đại học. Con Lành, thằng Tươi sắp hết cấp ba... Ngày ấy, Đãng và Mìn đến với nhau như



Minh họa: LÊ TUẤN

Vùng nắng trong mưa

Truyện ngắn của **DƯƠNG PHƯỢNG TOAI**

có duyên trời sắp đặt. Nhà Đãng trồng nhiều bưởi. Một hôm hai chị em Đãng gánh bưởi giúp mẹ sang bán bên chợ huyện. Đang cố sức gánh nặng qua chỗ lội, Đãng gặp một cô gái. Cô tùm tùm cười tỏ vẻ ái ngại, rồi trêu: Ôi! Con trai đi chợ! Đãng đỏ rừ mặt, chưa kịp đáp lại, cô đã ghé vai vào gánh họ... Những đêm trăng, con trai con gái các làng ven sông thường chèo thuyền nan hò râm ran trên sóng nước. Dưới ánh trăng khuya, dòng sông lóng lánh vẩy vàng, tiếng hò theo những con thuyền cứ thế thả trôi về phía nhau: Sông dài con nước trôi nghiêng. Yêu em đến nát mạn thuyền vẫn yêu yêu... Đãng nhận ra trong đám đàn hò có cô gái gánh bưởi họ hôm nọ. Bao chàng trai trong làng theo đuổi, nhưng Mìn chỉ một lòng yêu Đãng...

Năm con Lành hai tuổi, một nỗi oan ập xuống đầu Mìn. Hanh, chị gái Đãng lấy chồng gần nhà. Lão chồng suốt ngày có bạc, thua, xúc trompt cả thóc đem bán, Hanh phải tháo dỡ hoa tai vàng sang nhờ mẹ để giấu vào mõ tre trong buồng. Lúc cần, vàng đã không cánh mà bay. Bà mẹ không nói gì. Nhưng Hanh thì tru tréo: Chỉ có mẹ! Xua

Hạ Long

Số 676/ngày 20/5/2023

7 TRUYỆN NGẮN

rủ lên vỏ lấy, xé mở. Đôi khuyên tai vàng chói. Trời ơi! Hoá ra chuột tha cái bọc vào hang? Rõ oan rõ khổ em đau tôi. Một mắt mười ngơ. Vợ giận mất thương. Thôi, cho chị xin lỗi mẹ!

Thấm thoát đã một tuần. Đãng nôn nóng như kẻ bị giam lỏng trong ngôi nhà ba tầng sang trọng suốt ngày đêm nghỉ ngút khói nhang và thơm nức mùi củi hoa quả. Ngày nào người đàn bà cũng cơm bung nước rót tận nơi và thường ngồi nói chuyện với anh lúc rỗi khách đến xem. Bà bảo đây là những giờ phút thư giãn hiếm hoi của bà bao năm nay. Giọng bà buồn bã: “Xem nhiều, tiền lắm cũng vậy thôi!”. Nhiều lúc bà quá tự nhiên ngồi áp vào Đãng. Làn da mát lạnh. Hơi thở nóng rục. Sự khêu gợi toát ra. Nhưng anh cố giữ khoảng cách. Câu chuyện đang dở, bà lại thoát nhanh như một đám mây bay lên tầng trên. Anh lắng nghe và đứng ngoài cầu thang quan sát thấy đủ thứ hạng người. Họ từ các nơi kéo về đây xem bói như những đội quân đi tìm hy vọng. Người nghèo khó, kẻ giàu sang. Kẻ lên xe xuống xe. Cô gái thất tình. Thằng du thủ du thực. Bà Việt kiều đi tìm mồi cụ cố... Tiếng khóc rí rí, sấm sụt, náo nể. Chả biết thế nào, mà Đãng nghe bà xướng gọi thẳng đuột ra tằm tấp và những người kia cứ gặt đầu lia lịa rồi xi xụp chấp tay tôn kính, không ngớt lời A di đà Phật. Người đặt vào đĩa năm, bảy nghìn. Kẻ dâng lên mâm xấp dày xấp mỏng. Ban thờ Mẫu sắc sỡ, ngón ngón sắc màu hoa trái, vàng mã, đũa âm phủ.

Bích Sương từng có tuổi đôi mươi rất đẹp của một cô giáo dạy tiểu học trường làng. Số phận dun dũi cô đến với một chàng trai làm nghề đắp cạp chần cá ven sông. Lý do thật đơn giản: Anh ta vớt được cô suýt chết đuối khi cô sang chợ lội qua con mương đào. Nước chua sôi gạo đã đổ. Thằng trước quen nhau, tháng sau nhà anh ta đã đưa lễ sang dạm hỏi. Cô giáo đành bỏ cả trẻ, cấp nỏn về nhà chồng. Anh ta yêu vớ đến mức không cho đi đâu xa, không cho làm việc gì nặng nhọc. Anh ta ngồi quạt cho cô ngủ, xúc cho cô từng thìa cơm, chải đầu, giặt cho cô từ chiếc quần lót... Vậy mà một lần cô sang thăm nhà mẹ đẻ về muộn, hần bắt gặp cô sánh vai cùng một anh bạn xóm bên nói cười rôm rã... Đêm ấy, hần gạn tra hỏi, bắt chấp mọi lời thanh minh. Cô khóc tức tưởi: Oan em quá anh ơi! Oan khuất gì? Gái có chồng còn đi đòi với gia! Hần nổi khùng đánh cô thừa sống thiếu chết, không cho khóc. Hần kéo cô ra cầu ao dim xuống chỉ hở khuôn mặt ngửa lên: Rày còn đi với thằng nào nữa không? Cô sặc sụa van xin. Mãi, hần mới bế lên, bắt thay ngay quần áo và một cơn cuồng dục diễn ra. Hai bầu vú cô, hần điên cuồng bóp vụn như người đi giặt vắt hai tùm áo... Sau đó là những chuỗi ngày ê chề với những trận đòn vô cớ. Anh chị em trong nhà biết chuyện, can ngăn. Hần vẫn chúng nào tậ ấy. Hần càng căm hơn, cho rằng vợ đã đi khắp nơi bêu xấu chồng...

- Nếu cứ thế này, em sẽ thân tàn ma dại! Bích Sương nén giọng thút thít, nhìn Đãng mong được sự cảm thông: Lũia một đêm mưa to gió lớn hần đi chần lưới, em dắt đứa con trai đã lên năm tuổi trốn đi. Qua đò, cứ thẳng một mạch theo đường quốc lộ. Không biết đã qua những đâu, suốt đêm hôm ấy hết ngày hôm sau. Thình thoảng phải trứ ần dưới những căn hầm tránh tàu bay Mỹ. Hai mẹ con lúc lên xuống ruộng bẻ bắp nhai sống, lúc vào nhà dân xin ăn. Một đêm giữa đường, gặp một chiếc xe tải dừng lại. Người lái xe thò cổ hỏi: Này mẹ con có gái. Đi đâu mà dắt díu nhau khuya khoắt thế này? Có nhớ xe tôi chở? Đây là đâu hở anh? Ở chốn nào đến mà không biết đây là đất Hải Dương? Em ở Quảng Ninh! Sao phải đi đêm đi hôm cho khổ? Em thực thà, ám ức: Chồng em nó đánh em ác lắm! Em sẽ chết mất! Ai nuôi thàng con cho em? Trời đất. Người đẹp thế này mà thằng chồng khốn nạn? Xe tôi đi Lào Cai. Xa lắm! Có vào kia mà nhờ người ta qua đêm! Anh ta lên ca bin định cho xe chạy. Nghĩ thế nào lại bước xuống: Thân gái dạm trường. Thôi, lên xe. Về nhà tôi hằng tính...

Tiếng Bích Sương vẫn râm rì trong ngôi nhà cao tầng nhưng đầu óc Đãng vẫn để đầu đó ngoài xa.

Tình vợ nghĩa chồng, đầu gối tay ấp, như bếp lửa. Thối nẫu rồi thì ù than qua đêm, nóng nản đầu hạ cuối đông. Nhớ những mùa cây gặt xong, Đãng theo Mìn ra rừng ngập mặn hái củi, bắt cáy còng, bắt những con cua bẻ to như bàn tay ẩn dưới gốc hì hụi chèo thuyền, đón xe mang sản vật bãi triều lên tận Hải Dương, Hưng Yên đổi lấy thóc gạo. Ánh mắt sáng và hiền, mũi mồi hôi chua nồng, mùi tóc đượm mùi hoa bưởi của Mìn vẫn ám áp bên Đãng. Em là người tuyệt vời của anh. Anh sẽ về với mẹ con em! Em đã đứng tiếp được nhiều cá, mực khô chưa... Giá có chiếc điện thoại đi động lúc này...

Sau một ngày ngồi hầu các phiên chầu, người Đãng mỏi mệt, rã rời. Anh nằm thiu thiu, mơ màng. Phải tìm cách nào ra khỏi đây thôi. Tâm trí cứ lan man, ngơ ngẩn. Chiều qua, anh định ra chợ, ra xem phố xá một chút nhưng tay vịn sĩ đóng cổng và cản anh lại. Vẫn giọng nói như làn hương trong căn phòng sức nức, Bích Sương nhìn anh muốn xoay sào vào cổ thế? Không! Anh định đi đâu. Ngồi xuống đây! Phải ở đây với em, kéo em chết mất! Nhu thanh sắt cưỡng lại cục nam châm, Đãng cố tinh táo: “Chớ sa sầy mê đắm Đãng nhé! Phải trở về với Mìn!

- Ngôi nhà này có được là nhờ sự thông tuệ phát sáng của em. Bích Sương tiếp tục dòng chảy: Đó là chuyến lên Yên Tử sơn. Đến suối Giải Oan, vừa đặt chân lên hòn đá mép suối, không hiểu sao em lại khóc như mưa. Bỗng em hoa mắt, ngã nhào xuống dòng nước rèo ào ào. Ai đó đã cứu em. Mãi lâu em mới tỉnh. Người em bỗng nhẹ như lông hồng trôi trong màn sương mờ ảo của một thế giới khác nhưng đầu óc em sáng láng, thấu suốt được ý nghĩ của người bên cạnh. Em nhìn mặt, em cầm tay họ mà thao thao phán đoán mọi điều không hề vấp vấp. Lại đúng mới khổ chứ! Mọi người lấy làm lạ, vây quanh chấp lạy như tế sao. Họ thấy như chính em đang ở trong góc nhà họ, tổ hết những gì đã diễn ra. Vậy là trời đất, Phật thánh đã cho em ăn lộc. Cô giáo làng đã lột xác thành một tiên cô, một nhà ngoại cảm. Em thấy mình là một tiên nữ đứng trên chín tầng mây nhìn xuống mà phán xét, an ủi những cuộc đời.

Bích Sương thờ dài, ánh mắt buồn sâu thẳm như hốc đêm: Người đời thật lắm tham vọng. Nhan nhân kẻ chỉ cốt cái cạnh cho riêng họ, biết làm sao được? Vậy mới là đời. Cuối cùng, chỉ em là người không lý giải, không cứu được chính mình, vẫn chưa đoán nổi cho mình cuộc sống sẽ về đâu. Giọng Sương chợt thẳng thốt: Đường đời trăm ngã anh ơi! Em bơ vớ một phận đàn bà. Chồng chẳng ra chồng. Con chẳng được con. Những người đàn ông đi qua đời em, em cả tin dạt vào tưởng nhờ cậy được. Ngờ đâu đẩy lại là những cơn bèo tước tủa, dơ bẩn. Họ chỉ là loại công cụ để thể nghiệm dục vọng và ghen tuông. Họ biến em thành một bát cơm nguội, thành cái máy hái tiền để cuốc đi. Gã chồng hồ làm nghề lái xe thỉnh thoảng vẫn mòi tới quấy nhiễu. Con trai riêng em bị ghê lạnh, ruồng rẫy. Biết thân biết phận, nó đã tự lập và bỏ vào Đắc Lắc trông cá phê. Đến bây giờ em vẫn chưa được biết mặt con đâu và thằng cháu nội. Thằng con có với lão lái xe thì thành đứa hư đốn, nghiện ngập. Lên con, nó lại về giro dao đòi tiền...

- Lòng thương đã vô tình... - Đãng cắt ngang.

- Đã vô tình đưa con sa vào vòng lao lý. Em hiểu. Anh cứ để em nói tiếp: Thánh thiện và quý dữ cùng lúc đến giằng kéo em. Rất ảo, rất mơ hồ mà rất thực. Anh biết không? Bao cu già lưng còng, bao người đàn bà mặt mũi hốc hác đến cậy cửa em, mong sự cứu rỗi. Nhìn họ mà lòng em cồn cào nỗi đau ngày nào. Em đã tước mắt tâm hồn họ bằng những lời vỗ về, an ủi, thậm chí bịa đặt. Em mượn cơ tâm lý thành để phản phát cho họ những đồng tình kiếm được. Mỗi lần như vậy, lòng em mới nhẹ đi. Các con nhang đệ tử khuyên em làm một ngôi nhà cho mọi kẻ trú chân. Đó là ngôi nhà anh và em đang ngồi đây...

Hạ Long

Số 676/ngày 20/5/2023

Đôi mắt dài, đẹp sắc sảo lại nhìn Đãng không chớp: Anh ở lại nhé!

Đãng nhìn thẳng Bích Sương: Bà nói gì tôi không hiểu? Tôi chưa rõ bà là ai? Em rất gần anh từ thuở thiếu thời! Lạ quá! Tôi không quen có gái nào... như bà! Tôi chỉ có Mìn của tôi! Không! Mìn chỉ là do Mẩu sai đến thay em trong quãng đầu đời xuân sắc em còn đang chơi với trong bể khổ... Hình như bà đang mơ một giấc mơ ban ngày? Đãng giễu cợt và nghi bưng: Sao người đàn bà này lại có thể liễu lĩnh đến thế? Định toan tính gì đây?

... Không gian lắng lại, dồn nên sự im lặng giữa hai người. Đãng nhớ, Mìn đã từng đỡ sống đỡ chết vì những lời bói toán do bà chị mang về. Đạo ấy, đau khổ và dẫn vật, nhiều đêm mất ngủ, Mìn vọt dậy lang thang ra cánh đồng. Anh đi theo, kéo vợ ngồi xuống bờ cỏ. Trời đêm với vợ muồn triệu vì sao. Mìn ôm chặt lấy anh như con thuyền nép bến, nhỏ bé, tan loãng trong vô tận...

Đãng giặt mình. Bỗng những trảng sấm vang động, rung chuyển không gian. Càng phòng tối sậm. Một cơn mưa đang chạy giữa bầu trời, nghe như tiếng thủy triều vùng cửa sông dâng rạo rạo. Màn mưa giăng trắng xoá. Tiếng mưa ào ào như sàng gạo trên mái nhà. Giờ này không biết Mìn đang làm gì? Quê mình có mưa không? Có kíp chạy mưa cho đám cá, mực phơi ngoài sân? Có ra đồng thăm lúa? Hay đang tựa cửa ngắm chờ Đãng về với tiếng cười từ đâu ngó?...

Tiếng Bích Sương như một ngọn gió lạ từ cơn mưa: Cho đến bây giờ, anh vẫn chưa nhận ra có bé học trò cùng trường sao? Ở có bé học trò nào nhi? Hoá ra bà chủ quờ phái lại đồng hương với tôi? Anh thật vô tâm. Chính em là con bé Cây học dưới anh một lớp đây! Đạo ấy, hai lớp liến vách nhau, thường ra chơi cùng giờ với nhau... Anh học rất giỏi văn. Có Diệp luôn đọc những bài văn mẫu của anh.

- À! Có bé Cây! Nếu không nhận... có ở xóm Láng Bè, làm Liên đội trưởng lớp 3A hay 3B gì đó? Lâu quá, tôi không nhớ nổi. Bây giờ có khác lạ. Rất khó nhận ra.

- Đời em năm chìm bấy nổi bao bến nước. Hồi học trò khờ dại ấy, tiếc quá. Em từng đứng xa nhìn anh như nhìn một thần tượng. Giá ngày ấy em liều胆 bước... Vậy mà đã hơn ba mươi năm. Em tưởng anh...?

- Cuộc đời, chẳng ai tự đặt được số phận cho mình. Ai ngờ cô học trò ấy lại ở đây, một thấy bà trong ngôi biệt thự sang trọng này! Còn tôi, hoàn cảnh lúc đó rất đổi khó khăn. Nhà đồng anh em, lại cha già mẹ héo. Cùng một ngày cầm hai giấy gọi lên đường: Đại học và đi lính. Tôi đã chọn con đường nhập ngũ. Chiến tranh kết thúc. Tôi trở về. Mìn vẫn chờ tôi. Chúng tôi bằng lòng với cuộc sống thanh đạm nhưng... Bích Sương cầm bàn tay trái của Đãng đặt lên đùi mình, có vẻ như một vô thức: Tuổi anh mệnh đẹp, tài cao, nhưng cái tài bị đứt đoạn. Nếu anh ở đây cần quà sẽ khác...

- Bây giờ Mẩu mới dành cho chúng ta. Bằng mọi giá em phải tìm và nắm giữ được anh - Bích Sương thốt thức: Em rất cần anh. Đây là ngôi nhà cao tầng nhưng thiếu cây trụ chống. Còn anh? Anh phải thay đổi một cuộc sống mới. Em sẽ chu cấp cho cả gia đình anh...

- Không! Bà đang là một tiên cô với nỗi lòng đầy máu thuẫn?

- Đây là việc khác nhưng anh ơi, tiên cô đâu phải là con búp bê bằng nhựa?

Một khác chỏang vàng. Đãng đứng dậy, đến cửa sổ nhìn qua ô kính. Con mưa rùng to quá. Con mưa chạy nhanh muốn nuốt cả cái thành phố này trong bụng nước ngập ngàn, tuôn đổ. Màn mưa mỏng dần, lộ ra đằng xa kia một khoảng sáng thấp dưới chân mây xám... Đúng rồi... Góc trời này đang mưa. Những đàng kia... Cảnh đồng... Dòng sông... Đích thì là quê anh! Nơi đó vẫn như một vòm nắng chói chang! Anh chợt thấy mình bay ra khỏi ngôi nhà cao tầng, nhìn lại lần cuối rồi giang đôi cánh bơi trong màn mưa, hướng về khoảng nắng vô tận.



Đôi Tình về mùa hè rất lãng mạn với hoa sim.

Ngoài ngắm thác Khe Vằn, săn mây trên đỉnh Cao Ly... thì tháng năm này đến với Húc Động, du khách còn được hòa mình vào nhiều niềm vui khác của đồng bào dân tộc thiểu số nơi đây.

Xã Húc Động là nơi diễn ra Ngày hội Văn hóa - Thể thao các dân tộc huyện Bình Liêu năm 2023 từ cuối tháng 4 đến đầu tháng 5. Chương trình gồm các hoạt động trưng bày Không gian văn hóa - Âm thực Bình Liêu, thi các môn thể thao, trò chơi dân gian như kéo co, đẩy gậy, bắn nỏ, đi cà kheo, ném cồng, đánh quay, các chương trình văn hóa, văn nghệ đậm màu sắc văn hóa dân tộc Tày, Dao, Sán Chỉ do các câu lạc bộ văn hoá khu dân cư, hội, nhóm trên địa bàn thực hiện.

Đặc biệt, chương trình Hội hát Soóng cọ được diễn ra từ 29/4 đến 7/5, nội dung chính là hát đối giao duyên của người Sán Chỉ, đêm lửa trại giao lưu hát Soóng cọ. Năm nay, xã Húc Động đầu tư sâu hơn làn điệu truyền thống hát đối đáp "Khách đến thăm nhà" của bà con dân tộc Sán Chỉ. Hoạt động này được tổ chức tại một số gia đình ở thôn Pò Đán (xã Húc Động), các gia đình đến thăm nhà nhau và hát đối đáp, hỏi thăm về cuộc sống, sức khỏe.

Ông Lục A Sênh, Phó Chủ tịch UBND xã Húc Động, cho biết: Húc Động giờ đây có nhiều cái hấp dẫn. Trước đây, Ngày hội Soóng cọ được tổ chức hàng năm theo quy mô xã, nhưng nay nó được xâu chuỗi trong các hoạt động chung làm nổi bật màu sắc văn hóa riêng biệt, đa dạng thống nhất của Bình Liêu. Du khách đến Húc Động giờ đây không chỉ ngắm thác Khe Vằn, cắm trại săn mây trên núi Cao Ly, mà còn thăm nhà dân hòa chung lối sống của bà con, cùng hát Soóng cọ với bà con nếu du khách có sở thích đó...

Húc Động rất nổi tiếng với các đội bóng đá nữ, xã có tới 6 đội bóng đá nữ. Điều đặc biệt là các cô gái đá bóng ở Húc Động rất nổi tiếng trong cả nước và thậm chí có một số tờ báo nước ngoài cũng viết bài về họ. Chị La Thị Thảo, 19 tuổi, là cầu thủ đội bóng thôn Nà Ếch, đã có 7 năm tham gia đội bóng của thôn. Chị Thảo cho hay: Đá bóng giúp chúng tôi thêm nhanh nhẹn, khỏe mạnh, tự tin, yêu đời hơn nhiều. Từ đá bóng nữ đã có rất nhiều người biết đến xã Húc Động, giúp hình ảnh người phụ nữ Sán Chỉ được đẹp hơn trong mắt du khách qua tranh phục của chị em.

Húc Động còn rất nổi tiếng với quả đồi Tình rộng khoảng 100ha trải dài trên vùng đất của xã Húc Động (huyện Bình Liêu) và xã Đại Dục (huyện Tiên Yên). Quả đồi giống như "ông Tơ bà Nguyệt" xe duyên hạnh phúc của rất nhiều đôi trai gái người Sán Chỉ, một sân chơi tuổi thanh xuân đầy lãng mạn đối với thanh niên Sán Chỉ miền Đông một thời. Khi đã leo lên đỉnh đồi Tình, ta thấy trong lòng thỏa mãn tạm quên đi những toan tính đời thường và hòa mình vào với thiên nhiên rất chân thật và thơ mộng.

Vào dịp tháng năm, cỏ non trên đồi Tình xanh mướt mát, sờ tay vào có cảm giác mát lịm; xen kẽ những đám cỏ là hoa sim, hoa mua nở tím cả một vùng. Dù ở trên cao, nhưng đồi Tình không khô hạn vì có thác khe Lục Mí, mùa hạ nước chảy tung bọt trắng xóa, về mùa đông, mùa thu dòng thác êm dịu hơn tạo cảm giác thơ mộng cho những ai đến nơi này.

Nhiều người thích đến Húc Động rồi leo lên đỉnh Cao Ly săn mây. Núi Cao Ly còn có tên gọi khác là núi Cô Đơn nằm trên độ cao khoảng 1.000m so với mực nước biển và trải dài trên diện tích khoảng 40km. Lên đỉnh núi, du khách có dịp chiêm ngưỡng cảnh núi rừng, hít thở không khí trong lành, mãn nhãn với những đồng lúa chín vàng nhìn từ trên cao, hay những rừng hối, rừng quế đầy lãng mạn. Về mùa hè, nhiệt độ trên núi Cao Ly mát, thấp hơn ở thị trấn Bình Liêu khoảng 4 độ C. Một số địa điểm trên núi có khoảng 5 tháng/năm có mây mù bao phủ. Những ngày tháng năm, khi những tia nắng mùa hè chiếu qua những đám mây nhiều màu sắc, tạo thành điểm săn mây lý tưởng cho những du khách có thú vui này.

Hãy đến với Húc Động vào tháng năm, hẳn bạn sẽ khám phá nhiều điều thú vị và mang về cho bạn bè nhiều bức ảnh tự check in trên mảnh đất đầy thơ mộng và sôi động này.

CHUYỆN TÌNH THÔNG CHÂU
Nhạc: Xuân Nhật
Lời: Thơ Và Hào

Tự do - Tình cảm trong sáng

Ngước trông núi Thông Châu với vợ, Chuyện tình Thông Châu, Đôi Tình quê em Đại Dục, Tiên Yên một vùng huyện thoại non nước hữu tình. Mây mù phủ kín không thấy bản, vó tay lên trời mây mù bay, nhìn thấy hồn đá cao hơn bản, nhìn thấy hồn đá cao hơn nhà. Tìm em anh rẽ đường nào đây - Qua Khe Ngàn, Khe Lạc, Khe Mây. Hoa sò trắng dập dĩa Sóng cọ*, Chờ mùa xuân qua ngõ nhà ai. Lá Cồng cay mọc* lá Kịch tái thảng*, cháy ngang lòng mái tóc thơm mái lá - ái chửi lan* nước mắt trời tuôn đổ. Thâu Sạn* ơi! Thâu Sạn ơi! Những lửa đôi thảng ba ngày hội, trái còn cầu trình, Cầu hát ánh lửa trao nhau, niềm tin khắc khoải trắng thâu. Thông Châu muôn sau em đến tìm dấu chân ai, Thông Châu những câu chuyện tình theo mây về trời./

* ái chửi lan: Thác nước
* Thâu Sạn: Thán núi, thán rừng
* Cồng cay mọc, kịch tái thảng: lá thơm gọi dấu
* Soong cọ: bài hát dân ca Sán Chỉ

Lê Duy Thái và những cảm xúc thành kính khi viết về Bác Hồ

HUYỀN ĐĂNG

Tập thơ "Mùa sen nhớ Bác" là những cảm xúc chân thành của tác giả Lê Duy Thái khi viết về Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu. Điều đặc biệt là những cảm xúc ấy được chuyển tải bằng ngôn ngữ thơ hết sức bình dị.

Ở Quảng Ninh, người làm thơ về Bác Hồ nhiều nhất và đã xuất bản thành tập có lẽ là nhà thơ Lê Duy Thái, nguyên Phó Giám đốc Trường Chính trị Nguyễn Văn Cừ, hiện cư trú ở thị xã Quảng Yên. Với cố năng khiếu văn chương, ông Lê Duy Thái làm thơ từ rất sớm. Hơn 9 năm ở chiến trường Trung Trung Bộ trong những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, ông Thái làm cán bộ chính trị phụ trách "Bản tin trung đoàn" đã làm thơ về Bác. Thơ ông Thái viết trong giai đoạn này có âm hưởng hào sảng kiểu sử thi.

Từ chiến trường trở về, ông Lê Duy Thái giảng dạy và làm quản lý ở Trường Chính trị Nguyễn Văn Cừ. Ông cũng là người nhiều năm giảng dạy bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh. Công việc đó đòi hỏi ông phải thường xuyên nghiên cứu tư tưởng, đạo đức và phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trước khi xuất bản tập thơ mà chúng ta đang nhắc ở đây, ông Lê Duy Thái đã có 2 tập thơ viết riêng về Bác Hồ là "Hương sen" và "Quảng Ninh thương nhớ Bác Hồ" đều do Nhà Xuất bản Hải Phòng ấn hành.

Tập "Mùa sen nhớ Bác" dày 96 trang, in 60 bài thơ, do Nhà Xuất bản Hội Nhà văn ấn hành vào quý II năm 2023. Trong lời mở đầu tập sách, ông Thái đã viết rằng, đây là ấn phẩm chào mừng kỷ niệm 60 năm Bác Hồ đặt tên cho tỉnh Quảng Ninh. Trong cái chung cũng có cái riêng, cuốn sách này ông cũng coi như món quà kỷ niệm 60 năm được kết nạp vào Đảng, 60 năm ông và cô bạn phổ thông nên duyên vợ chồng. Bởi thế cái cách chọn ra 60 bài để in và đánh số từ 1 đến 60 là hoàn toàn có ý đồ nghệ thuật của tác giả ngay từ trước.

Trong tập "Mùa sen nhớ Bác", ông đã có rất nhiều bài thơ viết về tình cảm của Bác Hồ với Quảng Ninh và nhân dân Vùng mỏ với Người. Có thể kể ra đây các bài như: "Đặt tượng Bác", "Gần trăm tuổi đọc Bác", "Lính già suốt đời học Bác", "Quảng Ninh quê ta", "Du xuân đảo Ti-Tốp".

DIỄN ĐÀN VĂN NGHỆ

Thơ ca và văn học... (Tiếp theo trang 1)

Đi chợ huyện, đi họp thôn
Em hát tiếng kinh như chim,
chắc gì anh nói được tiếng Dao
Sau đêm diễn tôi bảo em đẹp lắm,
thông minh và tài năng.

Lại có một lần, đi sáng tác ở huyện Ba Chẽ. Đoàn chúng tôi được dự kỳ họp HĐND xã Đạp Thanh. Giờ giải lao có một thanh niên đọc cho tôi nghe bài thơ "Người núi". Đoạn kết có câu:

Người núi sống theo dáng núi
Giọng nói không cong bao giờ.

Tôi nắm chặt tay bạn và nói: Tôi sẽ nhớ mãi các bạn, thơ ca và tâm hồn các bạn thật trong trẻo, thật đáng trân trọng biết bao.

Ba lần tôi được Hội Văn học nghệ thuật Quảng Ninh tổ chức cùng các hội viên đi sáng tác tại huyện Ba Chẽ. Tôi thức trắng đêm cùng với các bạn văn hóa để dự Lễ hội

Trà hoa vàng. Tôi thấy những câu thơ lung linh trong đầu mình:

Đến Ba Chẽ lần đầu
Ăn quả trám đen,
Uống rượu bằng bát
Đi núi không giày
Thật vui.

Đến Ba Chẽ lần hai
Tắm suối Lang Bang
Ăn ong xào măng nước mũi
Ăn bí ngô đỏ lòng
Cô gái lung ong vũ điệu.

Vậy đấy, có đến nơi đây, trong biển người đầy sắc màu, cú lung linh, cú tinh hoa mãi, cứ lai láng trong dòng thơ bất tận.

Lại quay về Hội làng xã Bằng Cả, TP Hạ Long. Tim tôi rung lên bởi những vũ điệu những điệu nhảy cấp sắc, của một vùng quê



Ông từng tâm sự: "Tôi làm thơ vì kính yêu Bác, vì học ở Bác nhiều điều tốt đẹp trong cuộc sống".

Điều đó thể hiện qua các bài thơ như: "Bác là niềm tin", "Tắm lòng Bác", "Bác sống như thơ", "Đọc lại di chúc Bác Hồ", "Sống như lời Bác", "Bác là văn hoá của tương lai", "Lời Bác chân kính", "Tết nay đọc lại Bác Hồ", "Lời Bác ngàn năm nghe rõ", "Nhớ lời Bác dạy", "Học Bác sống trung đạo", "Đêm Giáng sinh lời Bác vọng chuông ngân", "Sống theo văn thơ Bác" v.v..

Mỗi một câu chuyện, một chi tiết về Bác Hồ cũng gây xúc động và thành niềm cảm hứng để Lê Duy Thái sáng tác thơ về Bác. Điều đó được thể hiện qua các bài thơ như: "Bác Hồ nhận lỗi", "Bác phê bình giản dị", "Phút cuối cùng của Bác", "Bác nói cùng nhà báo", "Bác học tinh hoa mọi nền văn hóa", "Bác đi học nước ngoài", "Bác thưa cha nhân ngày thành lập Đảng" v.v..

Tập thơ này cũng có những bài thơ đầu tiên ông viết về Bác Hồ ngay trong bom đạn chiến tranh với lòng thành kính sâu sắc. Có bài thơ ông viết ngay khi nhận được tin Bác Hồ qua đời. Cảm xúc mất lãnh tụ kính yêu xen lẫn niềm tự hào, có cả những động lực để cố gắng phấn đấu theo lời Bác dạy tràn ngập tâm trí những người lính giải phóng quân. Đó là những cảm xúc rất đặc biệt mà chỉ ông và đồng đội ở thời đó mới có được.

Những gì ông gửi gắm vào tập thơ này chỉ là một phần rất nhỏ sự cảm nhận, học tập tư tưởng đạo đức và phong cách của Bác Hồ mà ông đã lĩnh hội được. Ngoài ra, ông còn có nhiều bài thơ viết về Bác rải rác trong các tập khác và in trên các báo, tạp chí. Ông đã có 2 tác phẩm đoạt giải trong cuộc vận động sáng tác và quảng bá tác phẩm văn học nghệ thuật và báo chí về "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" của Tỉnh uỷ Quảng Ninh là trường ca "Giương cao mãi ngọn cờ hồng Bác trao" đoạt giải C năm 2009 và tập thơ "Hương sen" đoạt giải B năm 2010. Bởi thế "Mùa sen nhớ Bác" là một tập sách rất đáng đọc, đáng được trân trọng với độc giả Quảng Ninh, với những người kính yêu Chủ tịch Hồ Chí Minh.

giàu truyền thống văn hóa dân tộc. Xúc động nhất, là tập mùa mưa họa của bài Hội làng Bằng Cả trong đó đoạn cuối có câu:

Tùng tùng vui tai
Ta viết cái chữ, ta đọc cái chữ
Tổ tiên để lại
Dành cho con cháu mai sau
Biết cấy lúa trồng ngô
Biết trồng cây lấy gỗ
Biết nuôi con trâu, bầy ong, đàn chim
Biết thu mùa xuân bông hoa
Biết giữ gìn bản sắc dân tộc ta.

Tôi nêu một vài ví dụ như vậy, để thấy rằng, thơ ca các huyện miền núi dân tộc thiểu số của tỉnh Quảng Ninh thật đa dạng, phong phú, hấp dẫn và tiềm tàng. Miền văn hóa và thơ ca ấy, cần được bảo tồn và phát triển không ngừng để góp phần làm cho thơ ca, văn học Quảng Ninh có một bản sắc riêng, một chỗ đứng riêng trong nền văn học Việt Nam.

10 PHÓNG SỰ - KÝ SỰ



Kỷ niệm một chuyến đi Tây

Ghi chép của **VŨ THẢO NGỌC**

Tôi chuẩn bị chuyến đi đến thủ đô Budapest

của Cộng hòa Hungary dự lễ bảo vệ tốt nghiệp của cháu trai học thạc sĩ hóa học. Lòng đầy háo hức với chuyến đi đến đất nước được mệnh danh là thủ đô của châu Âu. Vì bị nhớ visa, tôi lại có chuyến đi tới khu vực các nước Nam Âu ngoài dự định. Cảm xúc của người lần đầu tiên đến những vùng đất mới hấp dẫn thật thú vị, khó quên.

Qua cảnh ở sân bay lớn nhất thế giới

Chuyến bay dự định từ sân bay Nội Bài đi Italia cả transit tại sân bay Thổ Nhĩ Kỳ tầm 4 tiếng nếu không trễ giờ, thì cũng mất tầm 11 tiếng ngồi máy bay để vào Italia đi theo lịch trình đã có. Nhưng vẫn phải đứng ở sân bay Thổ Nhĩ Kỳ, thuộc thành phố Istanbul sầm uất, hiện đại. Tôi lang thang hết 4 giờ đồng hồ đợi bay tiếp. Istanbul có những cửa hàng hiệu sáng choang và không có cảm giác thời gian trôi.

Rồi cũng đến giờ chúng tôi bay tiếp và tôi bỗng như quên... dấu ấn hành trình chuyến đi Nam Âu đã dừng chân đầu tiên ở cái sân bay với không gian chờ bay đẹp, hiện đại và sang trọng ấy. Cho đến những ngày đầu năm 2023 nghe tin về trận động đất khiến gần 5 vạn người tử vong cả thế giới đều bàng hoàng, khiến tôi ngồi lặng để nhớ về nơi tôi chỉ dừng chân lúc đi qua đó cả chuyến đi và chuyến về, mỗi lần 4 đến 6 giờ thôi, nhưng thật sự để lại dấu ấn không thể quên về đất nước ấy.

Thổ Nhĩ Kỳ - một đất nước với tôi trước đây rất mờ nhạt, rồi ngó đọc Wikipedia tiếng Việt thì thật sự choáng ngợp về đất nước nằm trên trục đường giữa châu Á và châu Âu nên rất nhiều ưu thế trong các hoạt động giao thương văn hóa, kinh tế, xã hội với các quốc gia lân cận hoặc đi qua con đường nối Á - Âu đó. Không ngờ, tôi đã tình cờ đặt chân đến đất nước ấy, Thổ Nhĩ Kỳ - một đất nước có nền điện ảnh (qua nhiều phim dài tập tôi xem) là một đất nước rất phát triển, hình ảnh, câu chuyện qua phim cũng rất gần gũi như tâm lý, quan niệm sống của dân tộc ấy rất gần với người Việt Nam và... điện ảnh Thổ đã là mặt hàng xuất khẩu.

Nhưng dịp này tôi chỉ quá cảnh sân bay của họ khi đi châu Âu cả lượt đi và lượt về. Mỗi lượt quá cảnh ấy tôi lang thang hết sân bay đợi nối chuyến tiếp theo và rất ấn tượng với sân bay hiện đại của họ. Nghe nói, Chính phủ Thổ Nhĩ Kỳ đầu tư tới 12 tỷ USD vào dự án sân bay Istanbul. Toàn bộ mọi hạng mục của sân bay sẽ chỉ được hoàn tất vào năm 2025. Công trình này được kỳ vọng trở thành trung tâm trung chuyển toàn cầu, kết nối châu Âu, châu Á và châu Phi. Là sân bay lớn nhất thế giới, có tầm suất cất và hạ cánh cao nhất, các điều kiện cho khách đến và đi đều chất lượng 5 sao nhưng là người... mù tiếng Anh nên tôi thật sự choáng với cái sân bay khổng lồ này. Chỉ vì dự một cửa sân bay thôi nhưng nếu về ghi của số 18 khách phải tìm được đúng cửa ghi trên vé, là 18. Tức là từ 18A đến 18F. Nếu tạm tạch tiếng Anh bạn sẽ khó xoay xở khi nhìn bảng chỉ dẫn.

Nghe nói sân bay 5 sao là các sân bay đạt chất lượng dịch vụ cao nhất. Đạt tiêu chuẩn hàng đầu về chất lượng của các sản phẩm, dịch vụ giao hàng và nhiều tiêu chí đánh giá khác nhau tại sân bay. Những loại sân bay 5 sao cũng luôn dẫn đầu về các hình thức đối mới dịch vụ, nâng cao chất lượng.

Sân bay Istanbul nằm bên bờ Biển Đen, cách sân bay cũ 30km về phía bắc, có diện tích 76 triệu m², rộng gấp ba lần so với sân bay cũ Ataturk. Sân bay hiện đại nhất Thổ Nhĩ Kỳ sở hữu nhà ga khổng lồ, với diện tích lên đến 15 triệu m². Sân bay Istanbul có khả năng phục vụ 90 triệu khách mỗi năm với ba đường băng.

Tôi tranh thủ dạo bước ngắm phong cách kiến trúc của các nhà ga lấy cảm hứng từ những đền thờ, mái vòm và nhiều công trình lịch sử nổi tiếng khác của Istanbul. Không gian bên trong nhà ga được thiết kế mang phong cách sang trọng, hiện đại. Với rất nhiều cửa hàng miễn thuế, quầy bán đồ ăn, nước uống hay quà lưu niệm đẹp mắt.

Nằm trong sân bay là hệ thống các cửa hàng miễn thuế đa chủng loại, gồm các khu vực theo những phong cách khác nhau, được xây dựng dựa trên cảm hứng lấy từ eo biển Bosphorus nổi tiếng tại Thổ Nhĩ Kỳ. Ngoài ra, sân bay còn có 16 đường taxi; 4 nhà ga. Hiện nay Hãng Hàng không Thổ Nhĩ Kỳ (Turkish Airlines) đang khai thác đường bay thẳng từ Hà Nội đến Istanbul với 2 chuyến bay một ngày.

Thổ Nhĩ Kỳ - một miền đất tươi đẹp, tôi và nhóm bạn từng hen nhau đi du lịch đất nước Thổ Nhĩ Kỳ nhưng chưa thực hiện được.

Húc động cầu chuyện và hình ảnh ghi dấu Bác Hồ ở Marseilles

Hành trình của chúng tôi cứ theo chiều dài dọc bờ biển Địa Trung Hải mà trong mơ tôi không nghĩ là mình đến được miền đất chỉ biết trên bản đồ thế giới, một chuyến đi có những bất ngờ cứ nối tiếp nhau. Đi qua hết đất nước này thì nước Pháp bảo hộ Công quốc này về kinh tế, tài chính, an ninh và quốc phòng...

Chỉ có hơn 2h đồng hồ chúng tôi đứng chân ở Monaco. Rồi, cũng không quá một giờ xe chạy chúng tôi đã vào lãnh thổ của nước Pháp. Thật sự ngạc nhiên và sau thì nhìn trên bản đồ, hóa ra Công quốc Monaco gần như nằm lọt thỏm trong lãnh thổ nước Pháp. Dừng chân ở thành phố Nice, thành phố miền Nam nước Pháp, được các quy tế Anh lựa chọn là nơi... tránh rét từ lâu rồi. Một thành phố có bãi biển toàn sỏi đá cuội chứ không phải cát vàng, hay cát thủy tinh như ở Monaco. Những đại lộ sầm uất, những tượng đài uy nghi, quảng trường rộng mênh mông, người đồng như mắc cửi. Trong cái ồn ào náo nhiệt ấy, tôi lại trào lên

Hạ Long

Số 676/ngày 20/5/2023



Tấm biển ghi nơi Nguyễn Ái Quốc từng làm Báo Người cùng khổ năm 1911 trên tường toà nhà ở bến cảng Marseilles.

niềm xúc động khi nhìn thấy tiếng Việt qua biển hiệu của ông chủ người Việt bán hàng thời trang.

Một thoáng với thành phố Nice nhiều hấp dẫn chưa kịp khám phá, chúng tôi di chuyển về thành phố Cane, nơi hàng năm diễn ra Liên hoan phim Cane lừng lẫy. Chúng tôi tranh thủ đến vị trí sân khấu vị trí trao giải điện ảnh đó để chụp vài tấm hình kỷ niệm. Cane cũng vô cùng sầm uất và ấn tượng với các nhà thờ kiểu gothique, các quảng trường mênh mông...

Hành trình của chúng tôi đi tiếp đến thành phố cảng Marseilles. Marseilles quá đỗi đông đúc, cảm giác như người cứ đông đặc lại và vì chỉ một chút sơ suất, mãi ngắm ngôi thành đường có kiến trúc độc đáo bên góc trái cảng mà tôi... lạc đoàn. Làm sao tìm được nhau? Tôi hốt hoảng nhưng rất may là gọi điện thoại với bạn dẫn đoàn, thì ra mọi người đã lên xe, chỉ chờ mỗi mình tôi, xe cũng chỉ cách vị trí tôi đứng không quá năm phút. Kỳ niệm khó quên.

Marseilles phát triển và sầm uất. Màu nước biển cũng trong xanh ngân ngất như ở Nice, ở Cane, và khi lên cầu đôi cao có khu nhà thờ và tượng Chúa nhìn xuống, tôi bỗng nhiên nhớ ra, nơi bến cảng này, Bác Hồ của chúng ta đã đến đây khi người đi tìm đường cứu nước. Tôi hỏi bạn hướng dẫn viên, ban ấy chỉ về phía góc bên cảng bảo sẽ đưa cả đoàn đến.

Cả đoàn hào hức theo hướng dẫn viên đến con phố sát bến cảng. Phố phường Marseilles vẫn nườm nượp người qua lại. Vị trí có cái biển ghi nơi đây Nguyễn Ái Quốc từng làm Báo Người cùng khổ được treo năm 2021 nhân Kỷ niệm 100 năm Nguyễn Ái Quốc đến Pháp (1911-2011). Tôi lặng người hit gió biển Marseilles và liên tưởng đến mùa hè năm 1911, Bác của chúng ta khi đó là một chàng trai trẻ tuổi đã đến đây. Và, rồi mấy chục năm sau, chàng thanh niên đó đã làm nên dấu mốc lịch sử, góp phần quan trọng khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa. Nước Việt Nam ra đời, tên Hồ Chí Minh, cũng tên quốc gia Việt Nam đã khiến cả thế giới không thể không kính phục.

Rời Marseilles, chúng tôi di chuyển tiếp đến thành phố cổ Avegon, nơi có cây cầu cụt nổi tiếng mà bất cứ khách tham quan nào cũng đến. Nơi đây có cộng đồng người Việt sinh sống không nhiều, nhưng vẫn có vài cửa tiệm người Việt bán món cơm Việt, có cả bún chả Hà Nội. Cũng tình cờ đọc lịch trình mà tôi biết cô em tôi lấy chồng ở thành phố này, chúng tôi đã hẹn nhau và cô đã đến đón tôi về thăm nhà khi đoàn tham quan vào khu phố cổ. Những con đường, con phố của Avegon cũng hao hao như ở Hà Nội. Ngõ hẹp, nhà hẹp. Khi tôi về nhà cô em, trong làng cũng rất giống hình ảnh làng quê Bắc Bộ. Những con đường, những khu vườn trước nhà xây cất xem xêm như quê nhà. Tới nơi, vợ chồng cô em đã đặt món Tây Ban Nha từ một nhà hàng mang về. Món ăn là một cái khay lớn tôi nhìn thấy những hạt cơm có màu vàng như nhuộm gạo bằng nghệ, trong khay có tôm, có thịt gà. Chúng tôi vui vẻ cùng nhau bên bàn ăn có rượu vang, và món cơm Tây Ban Nha đặc trưng đó. Tiếc là tôi không có thời gian để ở lại lâu hơn.

Mỗi chuyến đi là những khám phá và thu nhận vô giá các giá trị văn hóa của nhân loại. Nhớ nhất chỉ có năm phút đồng hồ lạc ở Marseilles sầm uất - nhưng là kỷ niệm đặc biệt để nhớ thêm về Bác Hồ kính yêu.

VTN

11 NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

30 năm, hành trình của ánh sáng tự do cho dân tộc

ĐẶNG THỨ

Đất nước đẹp vô cùng, nhưng Bác phải ra đi Cho tôi làm sóng dưới con tàu đưa tiễn Bác Khi bờ bãi dần lui làng xóm khuất Bốn phía nhìn không một bóng hàng tre Đêm xa nước đầu tiên, ai nữ ngu Sóng vỗ dưới thân tàu đâu phải sóng quê hương

Trời từ đây chẳng xanh màu xứ sở

Xa nước rồi, càng hiểu nước đau thương.

(Người đi tìm hình của nước - Chế Lan Viên)

Đấy là những dòng thơ đầy cảm xúc ghi lại sự kiện ngày 5/6/1911, con tàu Amiral Latouche Tréville rời bến cảng Nhà Rồng (Sài Gòn), mang theo một người thanh niên Việt Nam quả cảm, đầy lòng yêu nước, ôm ấp hoài bão và quyết tâm cháy bỏng: Tìm ra con đường giải phóng đất nước, giải phóng dân tộc khỏi ách áp bức, bóc lột than. Người thanh niên ấy chính là Nguyễn Tất Thành. Chuyến ra đi 30 năm của Nguyễn Tất Thành đã trở thành một hành trình kỳ lạ và vĩ đại nhất trong lịch sử của dân tộc, một chuyến đi khát khao tìm hiểu thế giới, nung nấu ý chí đổi đời cho đất nước bằng một trái tim nóng nần, một tâm hồn cao cả, một ước nguyện mãnh liệt, bắt đầu từ hai bàn tay trắng và những công việc nhọc nhằn gian lao của người phụ bếp trên tàu.

Từ năm 1911 đến năm 1920, trong vòng 10 năm đầu tiên ở nước ngoài, Nguyễn tất Thành đã bôn ba khắp nơi trên thế giới, hòa mình vào cuộc sống của những người cùng khổ, làm đủ các nghề, từ phụ bếp, cào tuyết, đốt lò đến chụp ảnh, làm vườn, vẽ thuê... để có tiền sinh sống và hoạt động. Bàn chân của Người đã in dấu trên khắp các vùng đất thuộc địa ở đại lục Âu, Á, Mỹ, Phi. “Tự do cho đồng bào tôi, độc lập cho Tổ quốc tôi, đấy là tất cả những điều tôi muốn, đấy là tất cả những điều tôi hiểu”.

Bằng ý chí và nghị lực phi thường, trên suốt chặng đường bôn ba ấy, cuộc sống đầy gian khổ, khó khăn và hiểm nguy không làm Người chùn bước, trái lại, càng tôi luyện, hun đúc lòng yêu nước nồng nàn, với mục tiêu giải phóng dân tộc kiên định. Người đã tranh thủ mọi thời cơ để tự học hỏi, tự bổ sung cho mình nhiều ngôn ngữ khác nhau, về những kiến thức vô cùng phong phú của mọi mặt đời sống xã hội và các học thuyết cách mạng. Hòa mình vào thực tiễn đấu tranh của giai cấp công nhân và nhân dân lao động ở các nước tư bản, thuộc địa, với một tâm nhìn rộng lớn và bao quát, Người đã rút ra kết luận: Chủ nghĩa đế quốc, thực dân là cội nguồn của mọi đau khổ cho giai cấp công nhân và nhân dân ở các nước chính quốc cũng như thuộc địa.

Nhận thức được xu thế phát triển tất yếu của lịch sử và tính chất của thời đại mới mà Cách mạng Tháng Mười Nga mở ra, đầu năm 1919, Người tham gia Đảng xã hội Pháp. Ngày 18/6/1919, với tên Nguyễn Ái Quốc, Bác đã thay mặt những người Việt Nam yêu nước tại Pháp

Mùa hoa dâu da (Tiếp theo trang 3)

- Còn gì trong túi áo kia? - Tôi hỏi.

- Đây là vật bất ly thân. Tấm bùa hộ mệnh của tôi!

Tuần ôm chặt túi ngực như sợ ai lấy mất bùa vật. Tôi ngờ ngợ: Hình như tấm bùa hộ mệnh và cả nỗi nhớ mơ hồ ở bài thơ lưu bút... trong túi ngực cậu ta phải chăng là tấm ảnh của tôi? Không lẽ là...? Quay sang tôi, Tuấn bảo: “Bàì văn của Minh được 9, hơn điểm tớ đây! Tớ làm đề mọt, được 8 điểm thôi, đi bỏ đối về tớ sẽ tặng Minh tấm bùa hộ mệnh này! Đợi nhé!”. Ủ! đợi nhé! Đợi đến mùa hoa dâu da ngày hoà bình!

gửi bản yêu sách tới Hội nghị Versailles yêu cầu về quyền tự do, dân chủ, bình đẳng cho nhân dân An Nam. Tuy bản yêu sách không được chấp nhận nhưng đã được lan truyền rộng rãi, gây tiếng vang lớn trong dư luận nước Pháp, thúc tỉnh tỉnh thần đấu tranh của các nước thuộc địa; đồng thời cũng đem lại cho Người một nhận thức mới: Các dân tộc muốn được giải phóng chỉ có thể dựa vào sức mạnh của chính mình.

Giai đoạn 1920-1930, sau những tháng ngày tìm tòi không mệt mỏi về lý luận và hoạt động trong phong trào công nhân khắp nơi trên thế giới, năm 1920, nhà hoạt động quốc tế xuất sắc Nguyễn Ái Quốc đã bắt gặp chủ nghĩa Mác-Lênin qua bản “Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa”. Luận cương của Lênin đến với Nguyễn Ái Quốc như một luồng ánh sáng mới soi rõ thêm con đường cứu nước mà người cộng sản quả cảm ấy đang tìm kiếm. Người xác định con đường giải phóng dân tộc đúng đắn, chân lý lịch sử chính là chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản, “Chỉ có chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới khỏi ách nô lệ”. Cầm bản luận cương trong tay, Người reo lên một mình như nói cùng dân tộc: “Hỡi đồng bào bị đọa đày đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta!”.

Từ năm 1921 đến năm 1930, Nguyễn Ái Quốc ra sức truyền bá Chủ nghĩa Mác-Lênin vào phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam, chuẩn bị về lý luận cho sự ra đời của một Đảng cách mạng ở Việt Nam. Với tác phẩm “Bản án chế độ thực dân Pháp” và “Đường Kách mệnh”, đặc biệt là việc xuất bản tờ báo Thanh niên ra ngày 21/6/1925, Người đã chuẩn bị về đường lối chính trị để tiến tới thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Trong thời gian này, Người cũng tập trung cho việc chuẩn bị về tổ chức và cán bộ với việc lập ra Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (1925), tổ chức nhiều lớp đào tạo cán bộ và gửi đi học ở Liên Xô... Khi điều kiện thành lập Đảng đã chín muồi, ngày 3/2/1930, dưới sự chủ trì của Người, tại Hương Cảng (Hồng Kông), Hội nghị hợp nhất 3 tổ chức cộng sản đã nhất trí thành lập một đảng thống nhất, lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam.

Với sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam cùng Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng, đường lối cách mạng Việt Nam đã cơ bản được hình thành, con đường cứu nước đúng đắn của Việt Nam đã cơ bản được xác định. Sự ra đời của Đảng là sản phẩm của sự kết hợp Chủ nghĩa Mác - Lênin, phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã đánh dấu một bước ngoặt vĩ đại của Cách mạng Việt Nam, chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối chính trị, về con đường cứu nước, cứu dân thoát khỏi ách áp bức của thực dân, phong kiến và thoát khỏi bán cùng, lạc hậu.

Giai đoạn 1931-1941 có thể coi là những năm tháng khó khăn và gian khổ nhất trong cuộc đời hoạt động của Bác. Những đường lối, chủ trương mà Bác Hồ vạch ra trong Cương lĩnh đầu tiên của Đảng thể hiện sự

Hạ Long

Số 676/ngày 20/5/2023

30 năm, hành trình của ánh sáng tự do cho dân tộc

vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin vào điều kiện thực tế của Việt Nam. Nhưng nó lại là thứ đặt Người vào tình thế khó khăn, thử thách sự kiên định của Người quan điểm, tư tưởng và đường lối về cách mạng Việt Nam. Trong 10 năm này, Người phải hoạt động bí mật, liên tục di chuyển và đổi tên, dùng tới 26 tên gọi, bút danh khác nhau trong quá trình hoạt động. Người từng bị bắt giam tại nhà lao của quân Tưởng Giới Thạch suốt hơn 2 năm với cuộc sống giam cầm vô vàn khó khăn, gian khổ. Song, Người vẫn lạc quan với niềm tin và nghị lực, sức mạnh, ý chí phi thường, vẫn đấu đấu một lòng hướng về Tổ quốc thân yêu: “Một canh, hai canh lại ba canh/ Trần trọc năm canh giấc mộng thành/ Canh bốn canh năm vừa chợp mắt/ Sao vàng năm cánh mộng hồn quanh” (Trích “Nhật ký trong tù”).

Được sự giúp đỡ của bạn bè trong quốc tế cộng sản và vị luật sư người Anh F.H. Loseby, năm 1933, Nguyễn Ái Quốc (lúc này mang tên Tống Văn Sơ) đã thoát khỏi nhà lao của quân Tưởng, tiếp tục hoạt động, bí mật liên lạc với cách mạng Việt Nam. Trải qua nhiều tháng ngày hoạt động, tiếp tục học tập, nghiên cứu lý luận tại Liên Xô và Trung Quốc, tháng 10/1938, Người được Quốc tế Cộng sản điều động về công tác ở Đông Dương. Người rời Liên Xô đến Diên An (Trung Quốc), làm việc tại Bộ chỉ huy Bát lộ quân, sau đó bắt liên lạc với tổ chức Đảng trong nước. Người tiếp tục theo dõi tình hình cách mạng Việt Nam và để ra những chủ trương đường lối chiến lược, tổ chức xây dựng đường dây liên lạc quốc tế, đặc biệt là các nước Đông Nam Á, với mục đích tranh thủ sự giúp đỡ, ủng hộ của nhân dân, tổ chức các cuộc tranh thế giới, xây dựng lực lượng hậu thuẫn cho cách mạng, lãnh đạo các hoạt động tập hợp, huấn luyện đấu tranh, lập kế hoạch chuẩn bị về nước, trực tiếp chỉ đạo cách mạng Việt Nam.

Ngày 28/1/1941 (mùng 2 Tết Tân Tỵ), Bác Hồ rời Nậm Quang, vượt qua cột mốc 108 thuộc xã Trường Hà, Hà Quảng, Cao Bằng trên biên giới Việt - Trung trở về nước. Giờ đầu sự kiện này, nhà thơ Chế Lan Viên đã viết những dòng thơ đầy xúc động: “Bác đã về đây Tổ quốc ơi/ Nhớ thương hồn đất ấm hơi Người/ 30 năm ấy chân không nghỉ/ Mà đến bây giờ mới tới nơi”.

Sau hành trình 30 năm bôn ba tìm đường giải phóng dân tộc, Nguyễn Ái Quốc đã từ một thanh niên yêu nước trở thành một chiến sĩ cộng sản quốc tế, một lãnh tụ của Đảng Cộng sản Đông Dương, lãnh tụ sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Trong những năm tháng gian lao ấy, dù phải trải qua biết bao khó khăn gian khổ, từng bị tù đày trong nhà lao đế quốc, nhưng Người vẫn luôn kiên định con đường đã lựa chọn, kiên nhẫn chờ đợi để thực hiện khát vọng giải phóng dân tộc, giải phóng nhân dân.

Hành trình 30 năm tìm đường cứu nước của Bác Hồ là một hành trình gian lao, nguy hiểm nhưng vĩ đại và đầy vinh quang. Nhìn lại hành trình ấy, chúng ta càng thấy rõ hơn ý chí, khát vọng và tinh thần dẫn thân vĩ đại của Bác Hồ trên con đường đấu tranh giải phóng dân tộc, giành độc lập tự do và hạnh phúc cho quê hương, cho đồng bào.

Đ.T

sinh cuối cấp tìm tài liệu ôn thi cả trên mạng. Giản thị không còn đọc đề thi như trước, mỗi thí sinh được phát một đề riêng. Thi xong, vào mạng xem đáp án là biết ngay kết quả. Thời đại công nghệ thông tin, đã vượt xa cái thời đèn dầu bút mực, chép tay từng công thức toán - lý - hoá. Lớp trẻ bây giờ viết thư và nhắn tin cho nhau qua Email, zalo, facebook. Chẳng biết có ai còn viết lưu bút ngày ra trường? Có ai giấu nỗi nhớ mùa hè trong túi ngực? Mùa hoa dâu da có còn vương vấn trước mùa thi? Ôi những mùa hoa dâu da ngan ngát hương say một thời phố mở, mùa hoa dâu da Cẩm Phả mát thơm dịu ngọt cả một miền phố cổ quê tôi. Mùa hoa dâu da mãi theo ta đi suốt tháng năm, những kỷ niệm một thời hương nhớ tuổi học trò.

Thiên duyên trời định đã đưa một nghệ sĩ tài năng quen vui thú xê dịch đến với Vũng mỏ và dừng chân định cư ở Vũng mỏ. Cũng từ đó, Vũng mỏ Quảng Ninh níu chân được ông và có được một nghệ sĩ ưu tú đa tài. Ông tên thật là Đinh Công Hạc, nghệ danh là Hoàng Hạc.

Nghệ sĩ Ưu tú Hoàng Hạc sinh năm 1939, tại Bắc Giang. Ông lớn lên trong một gia đình có truyền thống làm nghệ thuật. Sinh thời, trong một cuộc trò chuyện với người viết bài này, Nghệ sĩ Ưu tú Hoàng Hạc kể, mẹ ông là nghệ nhân tuồng nổi tiếng của đất Hà Thành khi ấy, nên ngay từ lúc còn bé ông đã quen với ánh đèn sân khấu. Bố của Nghệ sĩ Ưu tú Hoàng Hạc cũng là một nghệ sĩ. Cụ đóng nhiều tuồng cổ, một thầy chuyên dạy tuồng cho các lớp diễn viên đi sau.

Chuyện kể rằng có một lần bố bị ốm, không dạy được, Hoàng Hạc đã mạnh dạn xin bố đứng lớp dạy thay. Ban đầu, ông cụ e ngại nhưng nhìn con ông từ e ngại đến chỗ tin con trai mình. Kể từ đó, gần như ông cụ đã giao luôn việc dạy học cho Hoàng Hạc. Khi làm thầy dạy tuồng, Hoàng Hạc chỉ mới có 14 tuổi. Vậy nên, ông phải lao vào học thêm ca hát, diễn xuất và vũ đạo. Lại còn học cả chữ Hán nữa, bởi một lẽ lời kịch bản các vở tuồng cổ vốn chứa toàn Hán ngữ. Ông đã làm việc cho nhiều ông chủ các rạp hát để học thêm nghệ. Hoàng Hạc không nề khó khăn còn giặt quần áo và làm nhiều việc khác cho họ. Vì khổ luyện học hồi nên sau này, ông được nhiều người kính trọng. Ngoài ra, Hoàng Hạc cũng thường theo chúng bạn người gốc Hoa đi xem múa lân sự rồng.

Khi lập gia đình rồi, cuộc sống của nghệ sĩ Hoàng Hạc lại gặp phải muôn vàn khó khăn. Cả nhà gặp nạn đói quay quắt đến khủng khiếp. Ông vác dậm ra đồng giúp gia đình có được hai bữa cháo húp qua ngày. Người nghệ sĩ sức vóc ốm yếu như Hoàng Hạc cũng phải làm đủ mọi nghề từ đi đập lúa thuê, nhảy tàu để bán hàng đến ngồi bán hàng xén dầu chợ cuối chợ. Vất vả là vậy nhưng ông không quên nghề và cuối cùng ông vẫn trụ lại với nghề, say nghề mê nghệ đến quên ăn, quên ngủ, phó thác việc nhà cho vợ. Vì thế, ông rất biết ơn và quý trọng người vợ của mình, vì nhờ bà đảm đang, quán xuyến lo việc nhà nên ông mới làm nên sự nghiệp.

Ngay từ thời trai trẻ, Hoàng Hạc đã có máu xê dịch, thường một mình một và li ngao du khắp nơi. Lấy vợ rồi, ông vẫn không bỏ được thú ham ấy. Ông nghe nói đến vùng than Hòn Gai có nhiều mới lạ nên muốn ra chơi một chuyến xem thế nào, xem con cá, con tôm, con mực sát mép nước Vịnh Hạ Long tươi ngon đến độ nào. Năm 1958, Hoàng Hạc lên đường mang theo hành trang là nghiệp diễn cải lương. Ông diễn ở đoàn Cải lương Lúa vàng (tiền thân đoàn Cải lương Quảng Ninh và hiện nay là Đoàn Nghệ thuật Quảng Ninh) và được mọi người khen ngợi, đánh giá rất cao.

Hết thời gian một tháng, ông định về lại Hà Nội, anh chị em ở Vũng than bảo bây giờ anh về rồi bọn em biết làm việc với ai. Ai nấy rung rung nước mắt, lưu luyến. Cảm mến cái tình người của vùng đất mỏ, Hoàng Hạc đã quyết định đưa cả vợ con từ Hà Nội xuống Hạ Long sinh sống. Có lẽ chính bầu không khí, tình đất, tình người ở Vũng mỏ đã níu chân để ông ở lại và gắn bó với nơi này. Từ đấy cho đến khi từ giã cõi tạm, Nghệ sĩ Ưu tú Hoàng Hạc đã dành hơn một nửa thế kỷ để cống hiến tài năng cho sân khấu cải lương Quảng Ninh.

Trong nghiệp diễn của mình, Hoàng Hạc cũng có lúc thăng trầm như ai. Có khi ông xênh xang, không phải lo gì chuyện cơm áo,



Nghệ sĩ Ưu tú Đinh Công Hạc (Hoàng Hạc) có nhiều năm gắn bó, cống hiến cho nghệ thuật cải lương Quảng Ninh.

Nghệ sĩ Ưu tú Hoàng Hạc và niềm đam mê nghệ thuật cải lương

PHẠM HỌC

vật chất, tài danh ai cũng biết đến. Nhiều người mời ông, đặt hàng ông, nhờ ông dựng vở, nhờ ông huấn luyện cho đoàn múa lân sự rồng. Một số trường nghệ thuật mời ông đứng lớp.v.v. Ông bảo, làm việc không có thời gian mà ngủ trưa nữa nhưng làm việc cũng khiến mình trẻ ra, năng động hơn. Chỉ có làm việc, lao động nghệ thuật thôi chứ Nghệ sĩ Ưu tú Hoàng Hạc đứng ra ngoài lợi danh tiền tài, quyền lực.

Khi còn ở Đoàn Nghệ thuật Cải lương Quảng Ninh, có 11 năm tiên công đạo diễn, biên đạo của ông, lãnh đạo quên rồi xin lỗi một câu, ông chẳng tính nữa. Còn danh hiệu Nghệ sĩ ưu tú ông được phong tặng năm 1995 là do bạn bè ủng hộ, kiến nghị cho ông. Họ tự mang hồ sơ đi nộp cho ông. Quyết định đưa về, ai cũng ngạc nhiên bởi khi làm hồ sơ, ông kiên quyết nhường cho lớp trẻ, còn sức khỏe, còn tài năng tâm trí để phát huy chứ ông già rồi còn cần chi nữa.

Ấy vậy, nhưng người yêu mến ông lại bảo, ông là cái “máy cái” đào tạo ra không biết bao nhiêu cái máy con, nhiều người đều là nghệ sĩ ưu tú cả không lẽ như thế ông còn không xứng đáng. Vậy là Hoàng Hạc được đặc cách phong tặng danh hiệu này năm 1993, trong khi ông chỉ có một huy chương bạc với vai trò đạo diễn vở “Quê than rục lửa” tham gia Hội diễn sân khấu cải lương chuyên nghiệp toàn miền Bắc năm 1970. Bình thường, người khác phải có 2 huy chương vàng, hoặc là 1 huy chương vàng và 2 huy chương bạc mới đủ điều kiện.

“Quê than rục lửa” là vở diễn kể về câu chuyện Vũng mỏ bất khuất đã đứng lên đấu tranh vào đầu những năm 30 của thế kỷ trước. Ban đầu kịch bản của Thanh Đạm có tên là “Chị Ngân”. Khi chuyển thể sang cải lương, Hoàng Hạc đã đổi tên thành “Quê than rục lửa”. Hoàng Hạc lý giải, đây không còn là câu chuyện cá nhân của một vài người thợ mỏ mà là không khí của

Hoa sim

Tản văn của HOA TRANG

Khi nắng hè lên rộn ràng khắp nơi, ấy là lúc hoa sim trên đồi bung nở bạt ngàn một màu tím đến nao lòng.

Đông Triều quê tôi có nhiều đồi núi nên nhiều sim. Cây sim mạnh mẽ và phi thường lắm. Sim chịu hạn hán, nắng gió. Rễ sim cắm cù như bàn tay của những người nông dân, dù trong đất cần sỏi đá vẫn bám sâu vào đất, chặt chịu cằn cù lấy dưỡng chất nuôi cây. Mùa đông các loài cây thi nhau trút lá nhưng sim thì không. Giá rét sương sa, để hạn chế sự thoát nước, lá cây như dày hơn, danh hơn, nhiều khi tím lại để chống sự giá băng. Gió và mưa, lá vẫn bám chặt vào cây ủ ấm thân cây, bụi cây. Khi mùa xuân tới, những cái lá già nua nhất mới chịu rời cành để cho lá mới lên xanh. Lá lộc mang một vẻ nôn nà, với lớp măng tơ đáng yêu khi nắng buổi sớm làm cho nó một màu long lánh, tinh khôi. Phiến dưới lá có màu bồng bạc của lớp lông măng. Phần mặt lá xanh nhẵn dưới ánh mặt trời với ba đường gân dọc khỏe khoắn.

Sim mọc thành từng bụi trên những sườn đồi, khe núi, bên bờ suối, bờ sông và đặc biệt chúng sẵn sàng cùng nhau chiếm lĩnh những đỉnh đồi mặc cho sỏi đá khô cằn, mặc cho nắng lửa, mưa xối. Nụ sim mọc ra từ những nách cuống lá. Đầu cành lá dày hơn, nụ sim đậm ra tua tủa. Hoa sim có năm cánh nở xòe kiêu hãnh dưới nắng mùa hè và có nhiều màu phong phú: Màu tím, hồng tím, phớt hồng... Khi hoa sim nở rộ, ta chỉ thấy hoa, thấy màu tím tha thiết gọi mời mà quên đi những cái lá xanh e ấp khiêm nhường như giấu mình đi.

Tuổi thơ tôi gắn liền với hoa sim. Mùa hoa sim rộ là mùa nghỉ hè. Giữa nắng gió đồi quê, chúng tôi thả trêu trên những đồi hoa sim, hái hoa sim chơi trò đấm cưới, trang điểm cổ đầu. Dùng những dây cỏ chỉ màu tím mảnh và dai, tuốt hết lá xâu những cánh hoa sim làm vòng tai, vòng tay, vòng cổ cô dâu điệu đà rực rỡ vô cùng. Rồi ngắm nhau xem ai làm khéo nhất, có nghĩa là cô dâu giỏi nhất. Hình ảnh những cô bé hoa sim dây cỏ đầy tay cứ ngỡ mình là những nàng công chúa xinh đẹp, theo về tận trong giấc ngủ. Rồi chia nhóm thi trang trí “nhà cửa” bằng hoa sim xem “nhà” nào đẹp nhất. Những cái nhà dựng lên bằng cành cây rất khéo. Những

Màu hoa gọi nắng

Tản văn của TRẦN MAI LAN

Đón chào hè, đầu làng đóng loạt trở hoa. Những bông hoa rực rỡ, như đang gọi nắng về, cho tháng ba ấm nồng hương quê. Hình như cây đã tích bao nhiêu tình tuy đất trời, ủ ấm suốt cả mùa đông sang mùa xuân, gom những hạt mưa điua điu mát lạnh, để đến tháng ba mới cựa mình thức giấc, vươn vai bật dậy, với những bông hoa chỉ chít. Không, cả một cây hoa khổng lồ cùng nở bung sắc đỏ kiêu hãnh, bùng sáng cả không gian, cho ta cảm nhận một bức tranh quê lộng lẫy tuyệt đẹp.

Cây gạo ra hoa cũng thật là đặc biệt. Khác với các loài cây thông thường, khi mưa xuân ấm áp giăng màn, cây sẽ nhu lộc đâm chồi, rồi mới ra hoa. Còn cây gạo cứ ủ mình suốt hai tháng xuân, rồi bất chợt nhú lên những nụ hoa chỉ chít. Rồi một sáng thức dậy thấy một tháp hoa thấp lửa bùng sáng cả không gian làng quê, giữa cánh đồng đang thi con gái xanh mượt. Hoa gạo chỉ nở vài hôm trên cây rồi rụng xuống, cũng không rụng từng cánh mà rụng nguyên cả bông. Bông gạo to, có năm cánh mịn như nhung, xòe đều quanh một ống hình trụ, giữa ống vươn lên nhụy hoa nhiều vôi như những tia lửa nhỏ. Hoa đã rụng xuống đất, nhưng vẫn tươi nguyên một màu đỏ không héo úa. Hình như hoa muốn nhắn nhủ một điều gì đó, như một lời thề sắt son không bao giờ tàn phai. Có lần được theo mẹ ra đồng, đi qua gốc gạo, nhìn thấy có man là hoa rụng đổ ối dưới gốc, tôi liền ngả nón nhặt cho đầy nón mang về. Hoa gạo không dùng để cắm lọ, nên tôi có tiếng ngắt ngô, dành xếp những bông gạo lên hàng rào, để ngắm nghĩa chúng đến mê mải không chán. Những ngọn đuốc cháy rực trong đôi mắt trẻ thơ, theo tôi đi suốt tháng năm dài.



Hoa sim nở rộ ở xã biên giới Hải Sơn (TP Móng Cái).

Ảnh: TRẦN TUƠNG

khóm hoa sim đủ màu được trang trí sân vườn và cổng. Những cuộc thi thật sôi động. Chúng tôi đua nhau đi tìm màu hoa đẹp nhất, vừa vận nhất cho không gian “nhà” của mình. Tiếng nói, tiếng cười, tiếng trêu đùa nhau vang một khoảng đồi. Nhóm nào thua phải nhảy lò cò số vòng theo quy định. Tất nhiên là nhóm chúng tôi ít khi bị nhảy lò cò nhất.

Lớn lên, tôi làm cô giáo công tác trên một huyện miền núi của tỉnh. Suốt những cánh rừng Đông Bắc ngày đó, mỗi mùa hè đến hoa sim chan chứa một màu tím. Màu tím thức trong tôi, dâng lên những cảm xúc mơ hồ, yêu thương. Những mảng hoa tím ngát những cánh rừng. Màu tím hoa sim ánh lên trong nắng hè vàng óng, nâng lên những cung bậc cao hơn, bởi tiếng ve ran và càng thêm mơ mộng khi hoa sim với bướm ngân, chim rùng, suối hát, thác reo... tạo nên bức tranh sinh động với vẻ đẹp huyền diệu và đầy lãng mạn.

Hoa sim với vẻ đẹp thanh tao mà giản dị. Màu tím hoa sim tượng trưng cho sự thủy chung trong tình yêu nam nữ. Có lẽ chính vì vậy mà loài sim nơi biên giới được các anh bộ đội, các văn nghệ sĩ yêu quý nhất. Thời cuộc chiến bảo vệ biên

giới phía Bắc, khắp nơi vang lên lời hát “Nếu em nắng dài gió què tôi được tồn vinh đến thế. Yêu lắm những đồi sim!



Ảnh minh họa

Khi những bông gạo cuối cùng rụng xuống, cây mới bắt đầu đâm chồi nảy lộc xanh lá, toả rộng bóng mát che cho những người nông dân chuẩn bị bước vào một vụ mùa mới. Tôi còn nhớ có những ngày trời nắng mẹ bảo tôi ở nhà, không cho theo ra đồng. Tôi cứ nhõng nhõng chạy theo, liền bị bà hồng xóm dọa: “Ông ngáo ộp nấp ở gốc gạo hay bắt trẻ con hư lắm đấy”. Trẻ con hề nghe đến ông ngáo ộp thường rất sợ, nhưng lúc đó tôi không thấy sợ, vì ở đó có những bông hoa đỏ chót như mỗi son, làm mê mẩn trí tưởng tượng của tôi mất rồi. Tôi ngồi dưới gốc gạo đợi mẹ, và bày ra cơ man các chòi chờ đồ hàng, được làm từ những bông hoa gạo mềm mịn như nhung, cứ thế tôi thấy những buổi chiều theo mẹ ra đồng bao giờ cũng ngắn hơn những buổi chiều khác.

Loãng cái, mẹ đã lên bờ gục tòi về kéo trời sập tối. Bao giờ tôi cũng cố nán lại, nhặt nốt những bông gạo vừa rụng xuống, bỏ vào nón kẹp nệ bê về chia cho lũ bạn trong ngõ cùng chơi. Những hôm mẹ không ra đồng, tôi cứ tản ngẩn đứng ở

đầu hồi, mà ngóng ra phía bờ sông, nơi ngã ba đầu làng, có cây gạo cao vút như một cái ô đỏ khổng lồ, rực rỡ trong cái nắng mênh mang, thấy làng quê mình đẹp như một bức tranh, mà họa sĩ thiên nhiên đã iu ái ban tặng. Lớn lên một chút, tuổi trăng rằm với những bông gạo đỏ mang bao nỗi vấn vương, mơ mộng. Khi bắt gặp một ảnh mới, một nụ cười bên lên ngại ngùng, lúc cùng ai đó đứng dưới màu hoa tím đỏ... Để bao năm chia xa, màu hoa với những thốn thức đầu đời, còn nguyên vẹn trong tim, với những niềm vui tiếc nuối thuở mơ hoa, cứ đau đáu khiến tôi bật lên cảm xúc nỗi lòng mình: “Hoa gạo đỏ cháy chiều quê/ Ngập ngừng lối cũ ta về bên em/ Xòe tay nhặt cánh hoa mềm/ Rung rung lên mắt nỗi niềm chứa chan”. Màu hoa thấp lên nỗi khát khao cháy bỏng, tôi muốn ước mình hoá thành cánh chim, dang rộng đôi cánh bay lượn trên cánh đồng, làng mạc, xóm thôn, để đắm chìm vào khung trời ấm áp dạt dào tình yêu thương.

Xa quê đã mấy mươi năm. Cuộc sống nơi đô thị cứ cuốn ta theo guồng quay sôi động, đôi lúc thấy mệt mỏi. Những lúc đó tôi lại thu xếp để trở về với quê, với mẹ. Tháng ba, từ xa, khi vừa bước chân xuống xe khách, tôi đã bắt gặp ven đường một chiếc ô đỏ rực rỡ vươn cao trên nền trời trong xanh, sóng lúa rì rào, phảng phất hương thơm đồng nội, đang dâng tràn qua lồng ngực. Tôi muốn chạy thật nhanh, thật nhanh về bên gốc gạo, mà ngăn cơn ngăn nhìn màu hoa đó. Tôi yêu quê. Yêu cây gạo tháng ba rực lửa. Có lẽ sắc đỏ hoa gạo, đã là một phần trong nỗi nhớ mong khắc khoải bao ngày để mỗi ai gom hoài niệm, kỷ ức tuổi thơ đẹp để cho riêng mình.

Kỷ niệm ngày cưới

Tiểu phẩm của VÂN NAM

CÁC VAI

- **Ông Thành** 75 tuổi

- **Tuấn**, 35 tuổi: Cán bộ Tỉnh Đội

- **Xuân**, 32 tuổi: Quân y sĩ, vợ Tuấn

- **Đồng chí công an và dân phòng.**

(Ông Thành từ trong ra, trên tay là nén hương đang cháy đỏ, ông đứng lặng giữa sân khấu vái ba vái, xúc động).

Ông Thành: Bà Thành ơi. Bà đi xa đã mười tám năm rồi. Để lại tôi một mình gà trống nuôi con, biết bao nhiêu cực nhọc. Rồi thời gian cũng qua. Thằng Tuấn, đứa con trai duy nhất của tôi với bà giờ đã trưởng thành. Nó là cán bộ của cơ quan quân sự tỉnh. Vợ nó cũng quân y sĩ. Chúng nó sống hòa thuận ấm cúng với hai cháu nhỏ rất ngoan ngoãn, thông minh. Hôm nay, kỷ niệm lần thứ mười ngày cưới của hai con, tôi thấp nên hương này mới bà về cùng chung vui với chúng nó, bà nhà. Hồi xong ông cảm nên hương xuống loa ở bàn rồi lấy điều cày kéo một hồi dài và ho sặc sụa. Xuân trong bộ đồ blouse trắng, tay xách nách mang vào.

Xuân: Ô kia bố, con đã khuyên bố bao nhiêu lần là bỏ ngay cái khoản thuốc lão ấy đi, vậy mà bố vẫn... Thảo nào cứ đêm đến là bố lại ho sù sụ, như cuộc kêu ầy. Chúng con xót hết cả gan cả ruột. Bỏ uống ngay cho con viên thuốc ho liều cao này vào.

Ông Thành: Con thông cảm, biết thuốc lão có hại nhưng bố vẫn không tài nào bỏ được. Vì mỗi lần rít điếu thuốc, nhìn làn khói tỏa là nước mắt bố lại trào ra, hiện về quanh bố là dáng vẻ hiền lành chất phác của thằng An, thằng Sự, thằng Thỏa, thằng Đòai, những đồng đội thân yêu của bố đã chiến đấu ngoan cường và dũng cảm hy sinh ở chiến trường Quảng Trị. Nhất là thằng Khang đã xả thân cứu bố thoát chết ở đỉnh Cao Ba Lanh. Giờ có được cuộc sống may mắn và đầy đủ thế này bố lại càng không sao quên được những người đã hy sinh vì nước, vì dân con ạ. Ấy đấy lại cái bệnh “uống nước nhớ nguồn”, “ăn quả nhớ người trồng cây” rồi. Hôm nay, kỷ niệm lần thứ 10 ngày cưới của hai con. Là đại hỷ, phải vui chứ. Ô, sao giờ này thằng Tuấn vẫn chưa về nhỉ?

Xuân: Anh ấy vừa điện cho con, đang trên đường về ạ.

Ông Thành: Xem con đã mua sắm được thứ gì nào? (mở túi hàng) Có cam, ổi Hoành Bồ, bưởi da xanh, hoa, lại có cả mấy gói bánh kẹo nữa. Vậy là ổn nhưng mà bố vẫn thấy thiếu thiếu cái gì ấy. À phải rồi, bia. Thiếu bia, ít nhất cũng phải có dăm lon bia Hạ Long cho thằng Tuấn và đồng đội của nó chứ.

Xuân: Vàng ạ, để con. (toan ra)

Ông Thành: Thôi, đằng nào thì bố cũng ra ủy ban phường giao việc cho mấy đồng chí trong tổ tuần tra đêm. Dịp này đang cao điểm du lịch, lại kỷ niệm 60 năm thành lập tỉnh, khách du lịch giờ về Bãi Cháy rất đông. Kể xấu cũng thừa cơ lên vào, không thể chủ quan, thiếu cảnh giác được. Xong việc, lúc về bố qua siêu thị chợ kết bia về luôn. (vừa ra vừa hát) “Trường Sơn Đông, Trường Sơn Tây...”

Xuân: Bố đi nhanh và nhớ về ngay bố nhé. À bố ơi, tiện bố rẽ qua nhà bố mẹ con đón hai cháu về hộ con với.

Ông Thành: Được rồi (ra khuất)

(Còn lại một mình Xuân lấy đĩa bày hoa quả bánh kẹo, vừa làm vừa nói)

Xuân: Thấm thoát vậy mà lễ cưới của

mình với anh Tuấn đã được mười năm rồi. Sống với anh, mình thấy lúc nào cũng tràn ngập tình yêu thương chia sẻ, chỉ có từ lúc anh về phụ trách Đại đội cơ động là bận bụi tối ngày. Vì lúc nào cũng phải sẵn sàng trực chiến khi có sự cố. Nào là phối hợp với công an dân phòng truy bắt cướp ở chân cầu Bãi Cháy, nào là lao vào cản nhà cháy ở Cao Xanh. Một mình anh chạy lên tầng hai để cứu sống hai mẹ con người bị nạn. Nhất là trận bão lũ lịch sử năm 2017, anh đã cùng đồng đội không quản ngại thân mình xông pha giữa mưa sa bão táp để cứu người, thu lại đồ đạc tài sản cho dân ở phường Hà Khẩu và chân đối 368, đến nói sau đó phải nằm trị thương tới chục ngày mà toàn vào những ngày kỷ niệm quan trọng của vợ chồng mới khổ chứ.

(Xuân lấy điện thoại ra bấm)

Tiếng điện thoại: Thuê bao quý khách vừa gọi hiện không liên lạc được, xin quý khách vui lòng gọi lại sau.

Xuân: Chắc lại gặp sự cố gì rồi.

(Đồng chí công an và một dân phòng điu Tuấn, tay và đầu quần bằng vào, theo sau là ông Thành. Xuân hoảng hốt xô tới).

Xuân: Ôi anh Tuấn. Anh làm sao thế này?

(Sau khi điu Tuấn vào ghế ngồi)

Đồng chí công an: Đội liên ngành phối kết hợp chúng tôi đang đi tuần tra trên đường bao biển thì có tiếng kêu cứu, một tên cướp đã giật điện thoại và túi xách của khách du lịch. Nhanh như cắt, đồng chí Tuấn đã vọt lên trước đánh ngã tên cướp. Nào ngờ hắn dùng hung khí đánh lại và toan tẩu thoát nhưng với mưu trí và bản lĩnh kiên quyết tấn công địch của đồng chí Tuấn, tên cướp đã bị hạ gục hoàn toàn và bị đưa vào đồn công an. Còn chúng tôi thì điu đồng chí Tuấn vào bệnh xá của Tỉnh đội băng bó. Các đồng chí ở đó nói chị cũng vừa về nhà để chuẩn bị cho kỷ niệm lần thứ 10 ngày cưới của anh chị. Cũng may là vết thương ở phần mềm chứ không hôm nay giảm mất niềm vui của ngày kỷ niệm. À đồng chí phụ trách Bệnh xá cùng Thủ trưởng cơ quan Tỉnh đội sắp đến dự ngày vui của anh chị đấy.

Ông Thành: Ôi thế thì vui quá, còn vinh dự nào bằng, các con chuẩn bị vào cuộc đi!

(Bỗng điện thoại của Xuân réo to).

Xuân: Sao? Tôi phải đến bệnh xá ngay. Có ca để người hả? Rất nguy kịch à. Sao không đưa tới Bệnh viện Bãi Cháy? Bệnh viện sản khoa cũng được mà. Sao? Người nhà họ cứ đòi bằng được bàn tay đỡ của dich danh bác sĩ Xuân à. Làm thế nào bây giờ?

Ông Thành: Cách đây 3 năm cũng vào ngày kỷ niệm này khi đại dịch Có-vít bùng phát, trước lời kêu gọi khẩn thiết của chính quyền cùng người dân Bắc Giang, con đã hy sinh tính mạng của mình cùng với 200 y bác sĩ tình Quảng Ninh lên ngày trên đó để dập dịch. Nay cũng vậy. Đời lính là thế đấy. Khi Đảng, Nhà nước, nhất là những người dân đã cần thì những người lính Bộ đội Cụ Hồ chúng ta đều sẵn sàng gác lại những niềm vui của mình để lên đường làm nhiệm vụ.

Tuấn: Kia đi đi em. Ở nhà đã có anh, bố và các đồng đội nữa.

(Xuân vội chạy ra ngoài. Tốp còn lại đứng sát bên nhau cùng cất cao tiếng hát: “Đời mình là những khúc quân hành. Đời mình là bài ca chiến sĩ...”)

CHUYỆN LÀNG VĂN NGHỆ

Hệ lụy từ bức tranh con chuột

PHÙNG NGỌC DŨNG

Chuyện kể dưới đây xảy ra vào mùa xuân 1991, khi người viết bài này làm trưởng ban báo “Quảng Ninh Cuối tuần”. Một buổi sáng, tám 9 giờ, họa sĩ Vũ Quý, công tác ở Nhà xuất bản Quảng Ninh đến thăm tôi tại cơ quan. Hai anh em trò chuyện một lát, chợt tôi nảy ý muốn “mời” chàng họa sĩ nhiệt thành này chút “tài lẻ”.

- “Vũ Quý này” - tôi khẩn khoản. “Cậu sáng tác ngay tại đây tranh vui giúp báo mình được không?”.

- Để tài gì hả anh?

- Chống tham nhũng!

Không chút chần chừ, anh bạn họa sĩ mở túi vải to dùng mang theo lấy giấy bút, đoạn anh lặng yên phóng tầm mắt qua cửa sổ, dường như không ngắm gì, chỉ để tập trung ngắm nghĩ lựa chọn nội dung phù hợp. Chưa đầy nửa giờ sau, Vũ Quý đã trao cho tôi bức tranh thể hiện đúng chủ đề yêu cầu. Đó là bức vẽ một con chuột cống lực lưỡng, râu ria xồm xoàm, đeo kính, đứng trên bục đọc báo cáo tổng kết “Chống tham nhũng”.

Khi số báo ra, tôi vững tin nội dung phong phú, thiết thực, hấp dẫn sẽ suôn sẻ và được bạn đọc hưởng ứng. Song sự đời đôi khi có những bất ngờ đến khó tin cứ ập đến. Huống ứng thì chưa rõ nhưng suôn sẻ thì không. Một tai nạn nghề nghiệp đang đổ xuống.

Số báo có tranh con chuột nói trên ra ngày cuối tuần vẫn còn ẩm mực in thì sáng thứ hai kế tiếp có hội nghị do Ủy ban Nhân dân tỉnh triệu tập, bàn phương hướng tiếp tục cuộc đấu tranh chống tham nhũng. Người chủ trì hội nghị là đồng chí Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh.

Trong số các đại biểu tham dự, có vài vị chắc chưa kịp đọc nên mang theo tờ báo Quảng Ninh Cuối tuần. Giờ giải lao, số báo này được nhiều đại biểu truyền tay nhau đọc và như bị điểm đúng huyệt, ngay tức khắc bùng lên ý kiến phản bác tranh con chuột. Họ cho rằng Ban biên tập báo cùng tác giả bức tranh cố ý... “đánh” lãnh đạo tỉnh, cụ thể là đồng chí Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh khi chọn đúng thời điểm “điên ra hội nghị chống tham nhũng” (!?) để đăng.v.v..

Hai ngày sau, tại cuộc họp do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy triệu tập, cùng những nội dung khác, tranh con chuột được đưa ra bàn thảo, phê phán: “Tại sao Báo Quảng Ninh để lọt bức tranh “tệ hại” ra mắt bạn đọc?”. Vậy là cái thằng tôi khốn khổ và họa sĩ Vũ Quý vạ lây “chịu trận”.

Thực ra, nếu thanh thiên bạch nhật, công bằng, về phía báo, tôi không phải duy nhất “giơ đầu chịu báng”, bởi lẽ bài vở cả số báo do tôi biên tập còn phải qua cửa một vị Phó Tổng biên tập nữa mới đưa in. Nhưng đến đỗi thay, người ta bảo tập bản thảo Dũng tôi đưa duyệt không có tranh con chuột (!?). Huych toẹt ra là đưa chui! Lạ thật, theo quy trình, nếu đưa chui, ma-két ở mục tranh vui bắt buộc phải xảy ra một trong hai trường hợp: Một là để trống. Hai là bài vở khác đã đáp vào, sau mới rút ra thay tranh con chuột. Theo đó, để làm rõ trắng đen, thật đơn giản: Yêu cầu nhà in đưa lại toàn bộ bản thảo và ma-két số báo ấy đi kèm. Cũng lại kỳ lạ không kém: Bản thảo và ma-két số báo ấy đã bị... thất lạc (!?).

Trên đây mới chỉ một nửa dư luận xôn xao, đàm tiếu cứ như nhà có đám cháy. Nửa còn lại của ập đặt cái con chuột chết tiệt khăng định: “Đánh đúng thời điểm tỉnh mở hội nghị chống tham nhũng”.

Cần nhớ, cách nay hơn ba chục năm, lịch hoạt động nổi bật, trọng tâm của tỉnh trong tuần, tháng nếu có gửi báo thì cũng chỉ đến Tổng biên tập, trưởng ban như chúng tôi làm chỉ có. Tranh con chuột bị quy kết “ra báo chọn đúng sự kiện”, thật ra do trùng hợp ngẫu nhiên mà thôi.

Sau “vụ hỏa hoạn”, tôi không phải kiểm điểm gì nhưng họ yêu cầu tôi giải trình. Tôi thưa, thay giải trình, để nghị cơ quan báo giao ban, mời đại diện Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy cùng tranh luận: Thứ nhất, thẩm định tranh luận con chuột chống tham nhũng là đúng hay sai? Thứ hai, tôi có “đưa chui” bức tranh đó không? Thứ ba, bức tranh có hay không cố ý “đón đầu” hội nghị chống tham nhũng? Tuy nhiên rồi chẳng có một cuộc giao ban nào.

Chuyện trên có gì đáng buồn? Buồn nổi, vài người cũng cùng giới truyền thông té nước theo mưa, giễu tôi và họa sĩ Vũ Quý khi họ nhắc lại câu chuyện “Kẻ đốt đèn” (Heros tratos - một thanh niên bình thường chẳng ai biết đến đã phóng hỏa đèn thờ thần để trở nên nổi tiếng).

Khoảng nửa tháng sau số báo ấy, tôi vô tình được thập từng đồng chí Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh trong một chuyến công tác. Trong lúc chờ phà, tôi nhắc lại câu chuyện tranh con chuột, đồng chí Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh cười, chẳng cần nghĩ ngợi, rành rẽ, thân mật: “Cũng có mấy ông nói với tôi chuyện ấy. Tôi bảo, chuyện chẳng có gì phải làm ầm lì!”.

15 TẢN VĂN

Rau muối

KHÔI NGUYỄN

Nắng non hây hây mang hơi ấm trở lại, xua đi cái hanh hao, lạnh giá của mùa đông. Xuân về. Mưa bụi giăng giăng khắp vòm trời, mặt đất. Mưa nhẹ, ngày qua ngày thấm vào lớp đất thịt nơi bãi bờ, đánh thức các mầm rau muối say ngủ trong những ngày đông giá. Nhận được hơi ấm đất trời, chúng khẽ cựa mình vươn lên khỏi mặt đất, bung lớp lớp chồi xanh bé tí. Ngắm những mầm rau tươi non, tôi thương về những mùa rau muối đã đi qua thời ấu thơ, thương nhớ món rau muối giản dị, ngọt mát yêu thương của nội.

Ở miền đất bốn mùa mưa nắng này, xuân về là lúc các loại rau dại xanh mướt bãi bờ. Chua me từng chùm, quất quýt đan dày trên nền ruộng, thân lá nấu canh cá chua chua, dịu dịu, thơm mát. Đến cơm mọc lúp xúp trong vườn, ngọt đậm món canh cua đồng. Rau sam thân tím phớt xanh, lá thân mỏng nước, bỏ vớt vớt trên các bãi đất hoang,... Nhưng loài rau đồng quân và có sức sống bền bỉ hơn cả có lẽ là rau muối. Rau muối là thực vật có hoa, họ đến. Khi xuân đến, chúng rủ nhau mọc khắp bãi bờ, trên nền ruộng, trên cả những vồng khoai, ngô nội trống. Mới có mấy ngày mưa mà từ những mầm non nhu nhú chúng đã bời bời, thân mập mạp, căng nhẵn, đậm nhiều nhánh. Lá xen lá mỡ màng lớp phấn trắng mỏng, mọc so le, gân lá sóng lượn đều tăm tắp.

Nhà có vài vũng vườn, nội trống khoai, ngô, gieo đỗ. Rau muối cứ đến mùa là lên, sau mưa xuân là tốt. Khi làm có ngô, khoai bao giờ nội cũng chứa lại những cây rau muối. Ngày nội còn khỏe, cuộc sống còn nhiều khó khăn chứ chưa dễ chịu như bây giờ, thuốc men khan hiếm, rau muối là thứ thuốc nam nội dùng thường xuyên cho gia đình. Đám trẻ chúng tôi vốn hiếu động với biết bao trò đùa nô nghịch nghịch. Biết bao lần đánh nhau, trèo cây, lội sông, tắm nắng, dầm mưa, tay chân sắt sạt, mẩn ngứa khắp người. Những lúc như vậy nội lại tất tả ra vườn hái rau muối về nấu đặc tẩm rửa cho chúng tôi. Thằng út nhà tôi có lần bị sung lợi, đau răng cứ nỉ



Rau muối mọc hoang dại ở nhiều vùng miền Bắc Việt Nam.

non khóc, nội phơi khô sau muối, sắc đặc cho ngậm. Rồi những lần nhà có người đau bụng đi li, đầy hơi khó tiêu, những bát nước rau muối và lá đa lông của nội đã giúp mọi người khỏi hẳn. Chẳng rõ do nước rau muối nội nấu hay tình yêu thương của nội mà chỉ đôi vài ba hôm những mụn ngứa, răng đau của chị em tôi đã lui như có phép màu.

Mùa xuân càng phơi phơi, rau muối càng mỡ màng. Rau cao chừng hơn gang tay người lớn thì vào ăn. Những ngọn rau mập mạp ấy được nội hái về rửa sạch, phi tỏi mỡ xào chín tới. Bữa nội lại luộc chấm mắm ớt, bữa nấu canh. Nhai giòn sần sật, vị ngọt dịu, thơm thơm cứ lưu hoài nơi đầu lưỡi. Ở quê tôi, ai cũng biết ăn rau muối. Rau muối là món ăn dân dã không mấy bữa thiếu trong những ngày xuân ấm. Rau muối giúp sức già thêm

Hạ Long

Số 676/ngày 20/5/2023

15 TẢN VĂN

PHÙNG NGỌC DŨNG

Rau muối

KHÔI NGUYỄN

Nắng non hây hây mang hơi ấm trở lại, xua đi cái hanh hao, lạnh giá của mùa đông. Xuân về. Mưa bụi giăng giăng khắp vòm trời, mặt đất. Mưa nhẹ, ngày qua ngày thấm vào lớp đất thịt nơi bãi bờ, đánh thức các mầm rau muối say ngủ trong những ngày đông giá. Nhận được hơi ấm đất trời, chúng khẽ cựa mình vươn lên khỏi mặt đất, bung lớp lớp chồi xanh bé tí. Ngắm những mầm rau tươi non, tôi thương về những mùa rau muối đã đi qua thời ấu thơ, thương nhớ món rau muối giản dị, ngọt mát yêu thương của nội.

Ở miền đất bốn mùa mưa nắng này, xuân về là lúc các loại rau dại xanh mướt bãi bờ. Chua me từng chùm, quất quýt đan dày trên nền ruộng, thân lá nấu canh cá chua chua, dịu dịu, thơm mát. Đến cơm mọc lúp xúp trong vườn, ngọt đậm món canh cua đồng. Rau sam thân tím phớt xanh, lá thân mỏng nước, bỏ vớt vớt trên các bãi đất hoang,... Nhưng loài rau đồng quân và có sức sống bền bỉ hơn cả có lẽ là rau muối. Rau muối là thực vật có hoa, họ đến. Khi xuân đến, chúng rủ nhau mọc khắp bãi bờ, trên nền ruộng, trên cả những vồng khoai, ngô nội trống. Mới có mấy ngày mưa mà từ những mầm non nhu nhú chúng đã bời bời, thân mập mạp, căng nhẵn, đậm nhiều nhánh. Lá xen lá mỡ màng lớp phấn trắng mỏng, mọc so le, gân lá sóng lượn đều tăm tắp.

Nhà có vài vũng vườn, nội trống khoai, ngô, gieo đỗ. Rau muối cứ đến mùa là lên, sau mưa xuân là tốt. Khi làm có ngô, khoai bao giờ nội cũng chứa lại những cây rau muối. Ngày nội còn khỏe, cuộc sống còn nhiều khó khăn chứ chưa dễ chịu như bây giờ, thuốc men khan hiếm, rau muối là thứ thuốc nam nội dùng thường xuyên cho gia đình. Đám trẻ chúng tôi vốn hiếu động với biết bao trò đùa nô nghịch nghịch. Biết bao lần đánh nhau, trèo cây, lội sông, tắm nắng, dầm mưa, tay chân sắt sạt, mẩn ngứa khắp người. Những lúc như vậy nội lại tất tả ra vườn hái rau muối về nấu đặc tẩm rửa cho chúng tôi. Thằng út nhà tôi có lần bị sung lợi, đau răng cứ nỉ

AN TOÀN



CÔNG THÀNH





Hoa sữa nở chi chít có mùi thơm thoang thoảng và quyến rũ.



Hoa sữa trên đường Tô Hiệu.

Cẩm Phả mùa hoa sữa

DƯƠNG PHƯỢNG ĐẠI

Ở TP Cẩm Phả, dọc các tuyến đường Trần Phú, Tô Hiệu, Bái Tử Long... được trồng khá nhiều cây sữa trắng. Cuối xuân đầu hạ, sau một kỳ nghỉ đông, sữa đâm trồi nảy lộc màu xanh biêng biếc và hoa bắt đầu bung nở làm hai đợt vào giữa tháng tư và đầu tháng năm. Hoa sữa màu vàng, từng chùm hoa dày chi chít, cánh mỏng manh nhỏ li ti, hương thơm thoang thoảng, dễ chịu, ngất ngây. Hoa sữa chỉ nở trong vòng khoảng một tuần, rồi rụng xuống đường phố tạo nên một thảm vàng cảm như nức bước chân người bách bộ.



Hoa sữa nở vàng rực dưới nắng đầu hè trên đường Trần Phú.



Hoa sữa rụng xuống đường như vàng cảm.



Thiếu nữ vui đùa cùng hoa sữa.



Phố phường ẩn hiện trong tán hoa sữa.